

Hướng dẫn sử dụng Tủ đông



Vui lòng đọc hướng dẫn vận hành và lắp ráp này trước khi thiết lập, cài đặt và đưa vào vận hành. Điều này bảo vệ con người và ngăn ngừa hư hỏng sản phẩm.

Nội dung

Lời khuyên và cảnh báo về an toàn.....	5
Bảo vệ môi trường.....	15
Cài đặt.....	16
Vi trí lắp đặt.....	16
Yêu cầu thông gió 17	
Lắp đặt nhiều tủ lạnh/tủ đông	17
Thiết lập song song.....	18
Thay đổi bên bản lề.....	18
Lắp đặt miếng đệm tường đi kèm.....	18
Lắp đặt tủ lạnh/tủ đông	18
Điều chỉnh tủ lạnh/tủ đông	19
Tủ lạnh/tủ đông được tích hợp vào bếp	20
Mục tiêu.....	22
Kết nối điện.....	28
Làm thế nào để tiết kiệm năng lượng.....	29
Mô tả về tủ lạnh/tủ đông.....	30
Tổng quan	30
Bắt đầu hiển thị	32
Phương pháp hoạt động	
Chế độ cài đặt	33
Tủ lạnh/tủ đông đang được lắp đặt	35
Ngăn kéo trên cùng nghiêng	35
Hộp ngăn kéo tủ đông XXL	35
Phụ kiện đi kèm	35
Phụ kiện bổ sung.....	35
Bật và tắt tủ lạnh/tủ đông	36
Trước khi sử dụng lần đầu tiên	36
Kết nối tủ lạnh/tủ đông	36
Bật tủ lạnh/tủ đông.....	36
Tủ lạnh/tủ đông đã tắt 36	
Xin lưu ý những điều sau đây trong thời gian vắng mặt kéo dài:	36
Nhiệt độ chính xác	37
Hiển thị nhiệt độ.....	37
Cài đặt nhiệt độ	37
Các thiết lập có thể:	37
Siêu bảng giá.....	38

Cài đặt bổ sung	39
Giải thích về các thiết lập khác nhau.....	39
Chế độ tiết kiệm	39
Kích hoạt chức năng khóa /	39
Chế độ ngày Sa-bát	39
Thông tin về chế độ ngày Sa-bát	40
Thay đổi thời gian cho đến khi chuông báo cửa kêu	40
Mặt ong@nhà.....	41
Thay đổi âm lượng của âm thanh báo động và tín hiệu /	42
Độ sáng màn hình thay đổi 43	
Chế độ demo đã bị vô hiệu hóa.....	43
Thiết lập được đặt lại về mặc định	43
Thông tin	
	43
Nhiệt độ và báo động cửa.....	44
Đông lạnh và bảo quản.....	46
Điều gì xảy ra khi thực phẩm tươi i được đông lạnh?	46
Tối đa khả năng đông lạnh.....	46
Thực phẩm mua dưới dạng hàng đông lạnh	46
Thực phẩm bạn tự đông lạnh.....	47
Thời gian bảo quản thực phẩm đông lạnh 48	
Sử dụng phụ kiện	49
Bá viên.....	49
Rã đông.....	50
Vệ sinh và bảo dưỡng	51
Chất tẩy rửa	51
Chuẩn bị tủ lạnh/tủ đông để vệ sinh	51
Vệ sinh nội thất 51	
Làm sạch phụ kiện bằng tay hoặc trong máy rửa chén.....	52
Tháo rời và lắp ráp các phụ kiện để vệ sinh.....	52
Vệ sinh mặt trước và mặt bên của tủ lạnh/tủ đông	52
Vệ sinh gioăng cửa	53
Vệ sinh lỗ thông gió.....	53
Sau khi vệ sinh	53
Các lỗi nhỏ được sửa chữa	54
Nguyên nhân gây tiếng ồn	63
Dịch vụ / Người bảo lãnh	65
Liên hệ khi có lỗi	65
Cơ sở dữ liệu EPREL.....	65

Nội dung

Dịch vụ mật ong	65
Tuyên bố về sự phù hợp	69
Bản quyền và giấy phép.....	70

Lời khuyên và cảnh báo an toàn

Tủ lạnh/tủ đông này đáp ứng các quy định về an toàn theo quy định. Tuy nhiên, sử dụng không đúng cách có thể gây thiệt hại cho người và tài sản.

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và lắp đặt kèm theo trước khi sử dụng tủ lạnh/tủ đông. Nó chứa các hướng dẫn quan trọng về lắp đặt, an toàn, sử dụng và bảo trì.

Điều này bảo vệ con người và ngăn ngừa hư hỏng cho tủ lạnh/tủ đông.

Theo tiêu chuẩn IEC 60335-1, Miele đặc biệt lưu ý rằng tất cả thông tin có sẵn về việc lắp đặt tủ lạnh/tủ đông cũng như lời khuyên và cảnh báo về an toàn phải được đọc và tuân thủ mà không được bỏ sót.

Miele không chịu trách nhiệm về thiệt hại phát sinh do không tuân theo các hướng dẫn này.

Vui lòng giữ lại hướng dẫn vận hành và lắp đặt và chuyển cho bất kỳ chủ sở hữu nào sau này.

Hướng dẫn sử dụng Tủ lạnh/tủ đông

này được thiết kế để sử dụng trong hộ gia đình thông thường và các ứng dụng tương tự như - cửa hàng, văn phòng và nơi làm việc tương tự - doanh nghiệp nông nghiệp - cho khách hàng tại khách sạn,

nhà nghỉ, nhà nghỉ B&B và các cơ sở tương tự.

Tủ lạnh/tủ đông không được thiết kế để sử dụng ngoài

trời. Chỉ sử dụng tủ lạnh/tủ đông để làm mát và bảo quản thực phẩm, bảo quản thực phẩm đông lạnh, đông lạnh thực phẩm tươi sống và làm kem.

Bất kỳ mục đích sử dụng nào khác đều phải chịu rủi ro.

Lời khuyên và cảnh báo an toàn

Tủ lạnh/tủ đông không thích hợp để lưu trữ và làm mát thuốc, huyết tương, chế phẩm xét nghiệm hoặc các chất tương tự hoặc các sản phẩm thuộc phạm vi của Chỉ thị về Thuốc. Sử dụng không đúng cách của tủ lạnh/tủ đông có thể gây hư hỏng cho hàng hóa được lưu trữ hoặc bị hỏng. Ngoài ra, tủ lạnh/tủ đông không phù hợp để sử dụng ở những nơi có nguy cơ nổ.

Miele không chịu trách nhiệm về thiệt hại do sử dụng không đúng cách hoặc hoạt động.

Những người (bao gồm cả trẻ em) do thể chất hoặc năng lực tinh thần hoặc do thiếu kinh nghiệm hoặc thiếu hiểu biết không thể vận hành tủ lạnh/tủ đông một cách an toàn, không sử dụng nếu không có sự giám sát.

Những người này chỉ được sử dụng tủ lạnh/tủ đông mà không cần giám sát nếu họ được thông báo về các chức năng của nó để họ có thể vận hành nó một cách an toàn và nếu họ hiểu được những nguy hiểm có thể phát sinh do thao tác không đúng cách.

Trẻ em trong nhà

Trẻ em dưới 8 tuổi phải được giữ tránh xa thiết bị trừ khi được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị bởi người có trách nhiệm. Họ liên tục được giám sát.

Trẻ em từ 8 tuổi trở lên chỉ được sử dụng tủ lạnh/tủ đông mà không cần người giám sát. giám sát nếu họ được thông báo về chức năng của nó để họ có thể vận hành nó một cách an toàn và hiểu được những nguy hiểm có thể phát sinh do vận hành không đúng cách.

Trẻ em không được vệ sinh hoặc bảo dưỡng tủ lạnh/tủ đông nếu không có người giám sát.

Luôn giám sát trẻ em khi ở gần tủ lạnh/tủ đông. Không bao giờ để chúng chơi với tủ lạnh/tủ đông.

Nguy cơ ngạt thở! Trẻ em có thể bị vướng vào vật liệu đóng gói (ví dụ như giấy bạc) khi chơi hoặc kéo vật liệu đó qua đầu và bị ngạt thở. Cửa hàng để các bộ phận đóng gói xa tầm với của trẻ em.

Lời khuyên và cảnh báo an toàn

An toàn kỹ thuật

Mạch làm lạnh đã được kiểm tra xem có rò rỉ không. Tủ lạnh/tủ đông tuân thủ các quy định an toàn có liên quan và các hướng dẫn hiện hành của EU.



Cảnh báo: Nguy cơ cháy nổ/vật liệu dễ cháy. Biểu tượng này nằm trên máy nén và cảnh báo về vật liệu dễ cháy. Không gỡ bỏ nhãn dán này.

Chất làm lạnh bên trong (thông tin trên bảng tên) thân thiện với môi trường nhưng dễ cháy.

Việc sử dụng chất làm lạnh thân thiện với môi trường này làm tăng nhẹ tiếng ồn khi vận hành. Ngoài tiếng ồn từ máy nén, tiếng ồn từ dòng chảy có thể phát ra từ toàn bộ mạch làm lạnh. Thật không may, điều này không thể tránh khỏi nhưng lại không ảnh hưởng đến chức năng của tủ lạnh/tủ đông.

Đảm bảo không có bộ phận nào trong mạch làm lạnh bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển và khi lắp đặt tủ lạnh/tủ đông. Phun chất làm lạnh có thể gây tổn thương mắt và chất làm lạnh rò rỉ có thể gây cháy.

Trong trường hợp hư

hỏng: - Tránh mọi hình thức lửa trần.

- Ngắt nguồn điện của tủ lạnh/tủ đông.

- Đảm bảo rằng phòng đặt tủ lạnh/tủ đông được thông thoáng trong vài phút. Tủ đang đứng.

- Liên hệ với Dịch vụ Miele (thông tin liên hệ có trên trang bìa). Tủ

lạnh/tủ đông có càng nhiều chất làm lạnh thì diện tích lắp đặt phải càng lớn.

Trong trường hợp rò rỉ, hỗn hợp khí/không khí dễ cháy có thể hình thành trong không gian nhỏ. Không gian phải rộng tối thiểu 1 m³ cho mỗi người. 8 g chất làm lạnh. Lượng chất làm lạnh được ghi trên bảng định mức bên trong tủ lạnh/tủ đông.

Lời khuyên và cảnh báo an toàn

Dữ liệu kết nối (cầu chì, tần số, điện áp) được chỉ định trên bảng đánh giá tủ lạnh/tủ đông phải hoàn toàn phù hợp điều kiện hiện tại tại địa điểm lắp đặt để không xảy ra thiệt hại nào tủ lạnh/tủ đông. Kiểm tra điều này trước khi kết nối. Nếu có thắc mắc, bạn nên liên hệ với thợ điện.

An toàn điện của tủ lạnh/tủ đông chỉ có thể được đảm bảo nếu đã thiết lập được kết nối tiếp địa thích hợp. Cơ bản này phải có biện pháp phòng ngừa an toàn. Trong trường hợp có nghi ngờ, hệ thống điện nên được kiểm tra bởi một chuyên gia.

Kết nối tạm thời hoặc vĩnh viễn với hệ thống cung cấp năng lượng đồng bộ tự cung tự cấp hoặc không nối lưới (chẳng hạn như hệ thống độc lập hệ thống mạng, hệ thống sao lưu) là có thể. Điều kiện tiên quyết để kết nối là hệ thống cung cấp năng lượng phải đáp ứng các yêu cầu của EN 50160. hoặc tương đương.

Các biện pháp bảo vệ trong hệ thống lắp đặt trong gia đình và trong sản phẩm Miele cũng phải được đảm bảo liên quan đến chức năng và chế độ hoạt động của chúng. khi kết nối với hệ thống mạng độc lập hoặc trong hoạt động đồng bộ không phải mạng, hoặc phải thay thế bằng các biện pháp tương ứng trong quá trình lắp đặt. Như đã mô tả trong phiên bản hiện tại, ví dụ của VDE-AR-E 2510-2.

Nếu dây nguồn đi kèm bị hỏng, dây nguồn phải được thay thế bằng phụ tùng thay thế chính hãng để tránh nguy hiểm cho người sử dụng. Miele chỉ có thể đảm bảo các yêu cầu về an toàn được đáp ứng bằng cách sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng.

Ổ cắm nhiều ổ cắm và dây nối dài không cung cấp đủ nhu cầu an toàn (nguy cơ cháy nổ) và do đó không nên sử dụng khi kết nối của tủ lạnh/tủ đông.

Nếu các bộ phận có điện hoặc cáp nguồn tiếp xúc với hơi ẩm, có thể xảy ra hiện tượng đoản mạch. Vì vậy, không nên lắp tủ lạnh/ tủ đông ở những khu vực có độ ẩm hoặc nước bắn vào (ví dụ: nhà để xe, phòng giặt, v.v.).

Không được sử dụng tủ lạnh/tủ đông này ở những nơi không cố định (ví dụ: trên tàu).

Lời khuyên và cảnh báo an toàn

Tủ lạnh/tủ đông bị hỏng có thể gây nguy hiểm cho an toàn.

Do đó, hãy kiểm tra tủ lạnh/tủ đông xem có hư hỏng gì không trước khi lắp đặt. Không bao giờ sử dụng tủ lạnh/tủ đông bị hỏng.

Tủ lạnh/tủ đông này không được thiết kế để lắp âm tường.

Tủ lạnh/tủ đông phải được ngắt kết nối khỏi nguồn điện trong quá trình lắp đặt, bảo trì và sửa chữa. Nó chỉ bị ngắt khỏi nguồn điện khi trong những điều kiện sau đây được đáp ứng:

- cầu chì trong hệ thống lắp đặt đã được tắt, hoặc
- các khóa vít trong quá trình lắp đặt bị tháo ra hoàn toàn, hoặc
- phích cắm không được rút ra. Không kéo dây cáp kết nối với phích cắm điện, nhưng trong ổ cắm khi tủ lạnh/tủ đông cần phải được ngắt kết nối khỏi lưới điện.

Việc lắp đặt, bảo trì và sửa chữa được thực hiện bởi những người không đủ trình độ có thể gây ra rủi ro đáng kể cho người sử dụng.

Việc lắp đặt, bảo trì và sửa chữa chỉ nên được thực hiện bởi những người chuyên nghiệp được đào tạo.

Việc sửa chữa tủ lạnh/tủ đông trước khi thời hạn bảo hành hết hạn chỉ nên được thực hiện bởi Dịch vụ Miele, vì bất kỳ hư hỏng nào xảy ra sau đó sẽ không được bảo hành bởi Miele.

Các bộ phận bị lỗi chỉ được thay thế bằng các bộ phận thay thế chính hãng của Miele. Chỉ với những bộ phận này, Miele mới có thể đảm bảo đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về an toàn.

Do các yêu cầu đặc biệt (ví dụ: nhiệt độ, độ ẩm, khả năng chống hóa chất, khả năng chống mài mòn và rung động), tủ lạnh/tủ đông này được trang bị với một bóng đèn đặc biệt. Bóng đèn chỉ được sử dụng đúng mục đích. Bóng đèn này không thích hợp để chiếu sáng phòng. Vì lý do an toàn

Vì những lý do này, việc thay thế chỉ có thể được thực hiện bởi Dịch vụ Miele hoặc một đơn vị được ủy quyền khác chuyên gia được đào tạo bài bản. Tủ lạnh/tủ đông chứa một số nguồn sáng, Của tôi. là lớp năng lượng F.

Lời khuyên và cảnh báo an toàn

Cài đặt

Thay đổi mặt bản lề (nếu cần) theo hướng dẫn lắp ráp kèm theo.

Tủ lạnh/tủ đông có chữ "S" trong tên model có thể được lắp đặt tại cạnh nhau như một sự kết hợp song song:

- Thực hiện cài đặt theo hướng dẫn đi kèm.
- Không cần phải thay đổi bản lề cửa vì vị trí đặt tủ lạnh/tủ đông đã được xác định trước.

Luôn đeo găng tay bảo vệ khi vận chuyển và lắp đặt tủ lạnh/tủ đông.
tủ đông.

Cần có hai người để lắp đặt tủ lạnh/tủ đông.

Sử dụng hàng ngày

Tủ lạnh/tủ đông được thiết kế cho một loại khí hậu cụ thể (phạm vi nhiệt độ môi trường), các giới hạn của loại khí hậu này phải được tuân thủ nghiêm ngặt. Cấp độ khí hậu được ghi trên bảng đánh giá bên trong tủ lạnh/tủ đông. Nhiệt độ môi trường thấp hơn n có nghĩa là máy nén sẽ chạy không tải trong thời gian dài hơn n. thời gian khiến tủ lạnh/tủ đông không thể duy trì được nhiệt độ cần thiết.

Các lỗ thông gió không được che phủ. Nếu điều này xảy ra, có không đảm bảo đủ thông gió, do đó làm tăng mức tiêu thụ năng lượng và không thể loại trừ khả năng hư hỏng các bộ phận.

Nếu thực phẩm có dầu mỡ được bảo quản trong tủ lạnh/tủ đông hoặc trên cửa tủ, hãy đảm bảo rằng bất kỳ chất béo hoặc dầu nào dầu rò rỉ ra ngoài không tiếp xúc với tủ lạnh/tủ đông các bộ phận bằng nhựa. Lớp phủ nhựa có thể bị nứt do ứng suất.

Nguy cơ cháy nổ. Không bao giờ lưu trữ chất nổ hoặc các sản phẩm có chất đầy dễ cháy (ví dụ: bình xịt) trong tủ lạnh/tủ đông! Hỗn hợp khí dễ cháy có thể gây ra nguy cơ hỏa hoạn do các thành phần điện.

Nguy cơ nổ. Không bao giờ sử dụng các thiết bị điện trong tủ lạnh/tủ đông (ví dụ: để làm kem mềm). Điều này có thể gây ra tia lửa.

Lời khuyên và cảnh báo an toàn

Nguy cơ thương ng tích và thiệt hại. Không bao giờ cắt lon, chai nước giải khát có ga hoặc chất lỏng có thể đông lại trong ngăn đông. Lon và chai có thể phát nổ. Nguy cơ chấn thương ng và thiệt hại! Các lon hoặc chai có thể phát nổ. Nguy cơ thương ng tích và thiệt hại. Các chai được đặt trong ngăn đông để làm mát nhanh phải được lấy ra sau tối đa một giờ. Các chai có thể phát nổ. Nguy cơ chấn thương ng. Không chạm vào thực phẩm đông lạnh và các bộ phận kim loại bằng tay ướ. Tay có thể bị tê cóng. Nguy cơ chấn thương ng. Không bao giờ cho đá

viên hoặc đá lạnh - đặc biệt là nước đá - trực tiếp từ tủ đông vào miệng. Do nhiệt độ quá thấp, môi và lưỡi có thể bị đông cứng. Thực phẩm

đã rã đông một phần hoặc hoàn toàn không bao giờ được đông lại. Hãy sử dụng chúng càng sớm càng tốt, nếu không chúng sẽ mất đi giá trị dinh dưỡng và hồng.

Tuy nhiên, thực phẩm đã rã đông có thể được đông lại sau

khi nấu hoặc chiên. Có nguy cơ ngộ độc thực phẩm nếu bạn ăn thực phẩm để trong tủ lạnh/tủ đông quá lâu.

Thời gian thực phẩm có thể bảo quản trong tủ lạnh/tủ đông phụ thuộc vào nhiều yếu tố, chẳng hạn như độ tươi i của thực phẩm, chất lượng thực phẩm và nhiệt độ trong tủ lạnh/tủ đông. Hãy chú ý đến hướng dẫn bảo quản và ngày sản xuất của nhà sản xuất thực phẩm!

Sản phẩm thép không gỉ:

Không dán giấy ghi chú (ví dụ như giấy nhớ), băng dính trong, băng dính giấy hoặc các chất kết dính khác lên bề mặt thép. Bề mặt thép sẽ bị hư hại do chất kết dính và mất đi tác dụng bảo vệ, chống bụi bẩn. Bề mặt dễ bị trầy xước. Ngay cả nam châm cũng có thể gây

trầy xước.

Lời khuyên và cảnh báo an toàn

Phụ kiện và phụ tùng thay thế Chỉ

sử dụng phụ kiện chính hãng của Miele. Nếu lắp đặt các bộ phận khác, quyền khiếu nại, bảo hành và/hoặc trách nhiệm sản phẩm sẽ bị vô hiệu.

Miele cung cấp chế độ bảo hành giao hàng lên đến 15 năm, nhưng tối thiểu. 10 năm đối với các bộ phận thay thế hoạt động tốt sau khi tủ lạnh/tủ đông không còn được sử dụng nữa.

Vệ sinh và bảo dưỡng Không sử dụng dầu

hoặc mỡ trên viền cửa. Điều này làm cho nó trở nên xốp theo thời gian. Cảnh báo Không

sử dụng bất kỳ biện pháp cơ học hoặc hỗ trợ nào khác để đẩy nhanh quá trình rã đông trừ khi có khuyến cáo của nhà sản xuất. Không bao giờ sử dụng máy làm sạch bằng hơi i

nước để vệ sinh và rã đông tủ lạnh/tủ đông. Hơi nước có thể xâm nhập vào các bộ phận có điện và gây ra hiện tượng đoản mạch. Các vật nhọn hoặc sắc có thể làm hỏng bộ phận làm mát và khiến tủ lạnh/tủ đông không

sử dụng được. Do đó, không bao giờ sử dụng vật nhọn hoặc sắc để - loại bỏ sợi ng giá hoặc đá - nới lỏng khay đá đông lạnh hoặc thực phẩm.

Không bao giờ sử dụng nguồn nhiệt điện hoặc nến để rã đông.
Các bộ phận bằng nhựa có thể bị

hư hỏng. Không sử dụng bình xịt rã đông hoặc chất phá băng vì chúng có thể tạo ra khí nổ, chứa dung môi hoặc chất đẩy có hại cho các bộ phận bằng nhựa hoặc có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe.

Vận chuyển

Luôn vận chuyển tủ lạnh/tủ đông theo chiều thẳng đứng và trong bao bì để tránh hư hỏng.

Lời khuyên và cảnh báo an toàn

Nguy cơ thương ng tích và thiệt hại. Vận chuyển tủ lạnh/tủ đông cần có sự trợ giúp của người khác vì chúng rất nặng.

Vứt bỏ tủ lạnh/tủ đông cũ Trẻ em có thể tự nhốt mình bên trong tủ lạnh/tủ đông khi chơi và bị ngạt thở.

- Tháo cửa tủ lạnh/tủ đông.
- Tháo các ngăn kéo ra.
- Để các kệ trong tủ lạnh/tủ đông sao cho trẻ em không thể dễ dàng trèo lên.
TRONG.
- Làm cho ổ khóa của tủ lạnh/tủ đông cũ không thể sử dụng được. Điều này giúp trẻ em không bị nhốt trong nhà và gây nguy hiểm đến tính mạng.

Nguy cơ bị điện giật!

- Ngắt phích cắm khỏi cáp kết nối.
- Cắt cáp kết nối của sản phẩm cũ. Vứt bỏ mọi thứ riêng biệt với sản phẩm bị loại bỏ. Trong và sau khi thải bỏ, hãy

đảm bảo tủ lạnh/tủ đông không được đặt gần xăng hoặc các loại khí và chất lỏng dễ cháy khác.

Nguy cơ cháy do dầu hoặc chất làm mát rò rỉ!

Chất làm lạnh và dầu dễ cháy. Chất làm lạnh hoặc dầu bị rò rỉ có thể bắt lửa nếu nồng độ đủ cao và tiếp xúc với nguồn nhiệt bên ngoài.

Khi thải bỏ thiết bị, hãy đảm bảo mạch làm mát không bị hỏng để tránh rò rỉ chất làm lạnh (xem thông tin trên nhãn thiết bị) và dầu không kiểm soát được. Chất làm mát có thể gây tổn thương mắt

nếu vô tình bắn vào mắt! Do đó, hãy đảm bảo không làm hỏng các bộ phận của hệ thống làm mát, ví dụ: bằng cách - đâm thủng các kênh làm mát - phá vỡ

các đường ống

- cạo sạch lớp phủ bề mặt.

Lời khuyên và cảnh báo an toàn

Biểu tượng trên máy nén (tùy theo kiểu máy)

Cảnh báo này chỉ có liên quan khi tái chế các bộ phận. Không có rủi ro nào xảy ra khi sử dụng tủ lạnh/tủ đông bình thường.



Dầu trong máy nén có thể gây tử vong nếu nuốt phải hoặc xâm nhập vào đường hô hấp.

Xử lý bao bì

Bao bì được thiết kế để xử lý sản phẩm và bảo vệ sản phẩm khỏi hư hỏng trong quá trình vận chuyển. Các vật liệu đóng gói là được lựa chọn dựa trên các cân nhắc về kỹ thuật về môi trường và chất thải được xem xét và nhìn chung có thể được tái sử dụng.

Tái chế vật liệu đóng gói giúp tiết kiệm nguyên liệu thô và giảm thiểu vấn đề rác thải. Sử dụng tùy chọn thu thập và trả lại vật liệu cụ thể cho vật liệu tái chế.

Xử lý sản phẩm cũ

Các sản phẩm điện và điện tử cũ vẫn chứa những vật liệu có giá trị. Tuy nhiên, chúng cũng chứa một số chất, hỗn hợp và thành phần cần thiết cho chức năng và an toàn. Nếu chúng được thải bỏ cùng với rác thải sinh hoạt hoặc được xử lý không đúng cách, chúng có thể gây hại cho sức khỏe con người và môi trường. Vì vậy, đừng vứt bỏ cái cũ. sản phẩm có chứa rác thải sinh hoạt.



Đảm bảo rằng tủ lạnh/tủ đông của bạn không bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển đến nơi xử lý rác thải.

Điều này đảm bảo rằng chất làm lạnh trong mạch làm lạnh và dầu trong máy nén không có thể rò rỉ ra ngoài.

Thay thế sản phẩm cũ bằng điểm thu gom chính thức gần nhất sản phẩm điện và điện tử hoặc tại trạm tái chế của thành phố. Nó là Khách hàng có trách nhiệm tự đảm bảo rằng mọi dữ liệu cá nhân được xóa khỏi sản phẩm cần được thải bỏ. Bạn là nghĩa vụ pháp lý phải loại bỏ đã sử dụng pin và bộ tích điện không phải là được đóng gói vĩnh viễn trong sản phẩm, cũng như bóng đèn, có thể tháo ra mà không bị hư hỏng. Mang chúng đến điểm thu gom/trạm tái chế để có thể trả lại. không mất phí. Hãy chắc chắn rằng sản phẩm cũ được lưu trữ ngoài tầm với dành cho trẻ em cho đến khi được gỡ bỏ.

Cài đặt

Vị trí lắp đặt

Rủi ro thiệt hại do

độ ẩm cao.

Ở độ ẩm cao, sự ngưng tụ có thể hình thành ngưng tụ trên tủ lạnh/tủ đông tường ngoài.

Sự ngưng tụ này có thể gây ra

sự ăn mòn ở các bức tường bên ngoài.

Để ngăn ngừa điều này, nên

lắp đặt tủ lạnh/tủ đông ở nơi khô ráo phòng có máy lạnh và/hoặc phòng có đủ thông gió.

Sau khi lắp đặt, hãy kiểm tra xem cửa tủ lạnh/tủ đông có thể đóng đúng cách không, các khu vực/cửa thông gió được liệt kê được tuân thủ.

Nguy cơ cháy nổ và hư hỏng

do các sản phẩm tỏa nhiệt.

Các sản phẩm sinh nhiệt có thể bắt lửa và làm tủ lạnh/tủ đông bốc cháy.

Không đặt các thiết bị tỏa nhiệt

chẳng hạn như lò nướng mini, bếp đôi hoặc máy nướng bánh mì trên tủ lạnh/tủ đông.

Nguy cơ cháy nổ và hư hỏng

do ngọn lửa trần.

Ngọn lửa trần có thể làm tủ lạnh/tủ đông bốc cháy. Tủ đang cháy.

Tránh để ngọn lửa trần, chẳng hạn như nến, gần tủ lạnh/tủ đông.

Nên chọn phòng khô ráo và thông gió tốt.

Khi lắp đặt tủ lạnh/tủ đông, hãy cẩn thận lưu ý rằng mức tiêu thụ năng lượng của nó tăng lên nếu đặt ngay bên cạnh nó của một bộ tản nhiệt, một bếp lò, một lò nướng hoặc một nguồn nhiệt khác.

Ngoài ra, không đặt nó ở nơi mà nó tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời.

Nhiệt độ phòng càng cao thì máy nén chạy trong thời gian dài hơn và mức tiêu thụ năng lượng càng cao.

Xin lưu ý thêm những điều sau:

Khi lắp đặt tủ lạnh/tủ đông:

- Ổ cắm phải dễ tiếp cận và không được đặt ở khu vực phía sau tủ lạnh/tủ đông.
- Phích cắm điện và dây nguồn không được chạm vào mặt sau của tủ lạnh/tủ đông, như vậy nếu không, chúng có thể bị hư hỏng do rung động của tủ lạnh/tủ đông.
- Không được kết nối bất kỳ thiết bị nào khác sản phẩm trong ổ cắm ở mặt sau của tủ lạnh/tủ đông.
- Khi lắp đặt tủ lạnh/tủ đông, hãy đảm bảo dây nguồn không bị kẹp hoặc hư hỏng.
- Không được đặt ổ cắm hoặc bảng phân phối cũng như các thiết bị điện tử khác (ví dụ máy biến áp halogen) và được sử dụng ở khu vực phía sau tủ lạnh/tủ đông.
- Sàn tại vị trí lắp đặt phải phải bằng phẳng và thẳng và phải có cùng chiều cao với sàn xung quanh.

Lớp khí hậu

Tủ lạnh/tủ đông được thiết kế cho một loại khí hậu cụ thể (phạm vi nhiệt độ phòng), các giới hạn này phải được tuân thủ nghiêm ngặt.

Ở nhiệt độ phòng thấp hơn, máy nén sẽ không hoạt động trong thời gian dài hơn n. Điều này có thể dẫn đến nhiệt độ cao hơn trong tủ lạnh và gây ra thiệt hại đáng tiếc.

Lớp khí hậu được ghi trên tấm loại bên trong tủ lạnh/tủ đông.

Lớp khí hậu	Nhiệt độ môi trường
SN	10 đến 32°C
N	16 đến 32°C
ST	16 đến 38°C
T	16 đến 43°C
SN-ST	10 đến 38°C
SN-T	10 đến 43°C

Nếu tủ đông ở lớp khí hậu SN được lắp đặt ở nhiệt độ phòng lạnh hơn n (xuống đến -15 °C), chức năng thích hợp được đảm bảo Phải.

Yêu cầu thông gió

Nguy cơ cháy nổ và hư hỏng do thông gió không đủ.

Nếu tủ lạnh/tủ đông không được thông gió đủ, máy nén sẽ khởi động thường xuyên hơn và chạy trong thời gian dài hơn n. Điều này dẫn đến tăng mức tiêu thụ năng lượng và nhiệt độ vận hành máy nén cao hơn n, có thể khiến máy nén bị hư hỏng.

Đảm bảo thông gió đầy đủ xung quanh tủ lạnh/tủ đông.

Luôn tuân thủ các khu vực/cửa thông gió được chỉ định.

Các lỗ thông gió/khu vực không được che phủ hoặc đóng lại.

Ngoài ra, chúng phải được vệ sinh thường xuyên để bụi.

Không khí ở phía sau tủ lạnh/tủ đông được làm nóng. Do đó, phải có đủ thông gió (xem phần Kích thước tủ lạnh/tủ đông).

Lắp đặt nhiều tủ lạnh/tủ đông

Rủi ro thiệt hại do ngưng tụ trên tủ lạnh/tủ đông tường ngoài.

Ở độ ẩm cao, sự ngưng tụ có thể hình thành sự ngưng tụ giữa các bức tường bên ngoài của tủ lạnh/tủ đông, có thể gây ra sự ăn mòn.

Theo nguyên tắc chung, không nên lắp tủ lạnh/tủ đông ngay cạnh các tủ lạnh/tủ đông khác.

Phải có khoảng cách tối thiểu. 70 mm giữa các tủ lạnh/tủ đông.

Cài đặt

Thiết lập song song

Tủ đông của bạn có thể được đặt ở bên trái bên cạnh một tủ lạnh khác, vì nó là được trang bị hệ thống sưởi ấm tích hợp tương tự bên phải (xem phần Kích thước).

Tủ lạnh cũng phải được trang bị có hệ thống sưởi ấm tích hợp ở bức tường bên trái.

Tùy thuộc vào từng mẫu, tủ đông sẽ đi kèm bộ lắp đặt cạnh nhau.

Hướng dẫn lắp ráp kèm theo mô tả cách tủ lạnh/tủ đông được đặt cạnh nhau.

Mẹo: Hãy hỏi đại lý Miele của bạn sự kết hợp tủ lạnh/tủ đông này có thể tham gia.

Mặt bản lề thay đổi

Nguy cơ chấn thương và đối với thiệt hại do cửa cân nặng.

Nếu mặt bản lề được thay đổi bởi một người duy nhất, thì có nguy cơ chấn thương cao hơn và để gây thiệt hại.

Đảm bảo có hai người tham gia. thay đổi mặt bản lề.

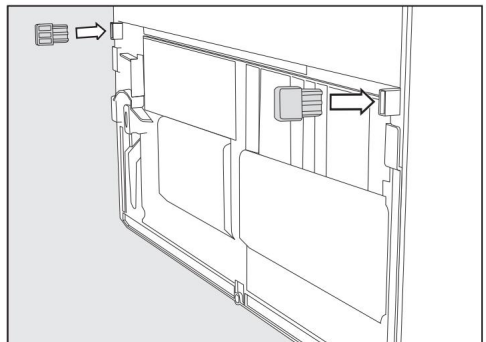
Tủ lạnh/tủ đông được giao kèm bản lề ở phía bên trái. Nếu cánh cửa là bản lề ở phía bên phải, bản lề phải được lật ngược lại (xem hướng dẫn lắp ráp kèm theo).

Xin lưu ý rằng không được thay đổi mặt bản lề nếu tủ lạnh/tủ đông được lắp đặt cạnh nhau. với tủ lạnh/tủ đông khác.

Lắp đặt miếng đệm tường đi kèm

Để đạt được mức tiêu thụ năng lượng đã công bố và tránh sự hình thành ngưng tụ ở nhiệt độ môi trường cao, phải sử dụng miếng đệm tường. Độ sâu của tủ lạnh/tủ đông tăng lên theo xấp xỉ 15 mm khi lắp đặt miếng đệm tường.

Nếu không sử dụng miếng đệm tường thì sẽ không có tác dụng gì đến việc làm mát/chức năng của tủ đông. Tuy nhiên, mức tiêu thụ năng lượng tăng nhẹ khi khoảng cách tường nhỏ hơn n.



Lắp miếng đệm tường ở phía dưới ở bên trái và bên phải phía dưới ở mặt sau của tủ lạnh/tủ đông.

Lắp đặt tủ lạnh/tủ đông

Nguy cơ chấn thương và để bảo vệ khỏi hư hỏng nếu tủ lạnh/tủ đông bị nghiêng.

Nếu tủ lạnh/tủ đông được lắp đặt bởi một người, có nguy cơ bị thương và thiệt hại.

Đảm bảo có 2 người tham gia. lắp đặt tủ lạnh/tủ đông.

Cài đặt

Nguy cơ hư hỏng cửa, nếu nó được nhấn.
Cửa tủ lạnh/tủ đông có thể đập mạnh vào một bức tường và do đó bị hư hỏng.
Lắp bộ giới hạn mở cửa đi kèm trước khi mở tủ lạnh/tủ đông.
được thiết lập.
Đảm bảo rằng tủ lạnh/tủ đông không thể va vào tường, ví dụ bằng cách sử dụng Chặn cửa bằng nilon trên tường.

Nguy cơ hư hỏng sàn nhà.
Di chuyển tủ lạnh/tủ đông có thể gây hư hỏng cho sàn nhà.
Di chuyển tủ lạnh/tủ đông một cách cẩn thận.
sàn nhà mỏng manh để không làm hỏng sàn nhà.

Để việc lắp đặt tủ lạnh/tủ đông dễ dàng hơn, tủ được trang bị tay cầm vận chuyển ở phía trên và phía sau.
bánh xe vận chuyển ở phía dưới.

Mẹo: Tủ lạnh/tủ đông phải trống rỗng, khi nó được thiết lập.

Ngay lập tức đặt tủ lạnh/tủ đông càng gần vị trí càng tốt nơi cần lắp đặt.

Kết nối tủ lạnh/tủ đông với nguồn điện, như mô tả trong phần Kết nối điện.

Cẩn thận di chuyển tủ lạnh/tủ đông đến vị trí lắp đặt.

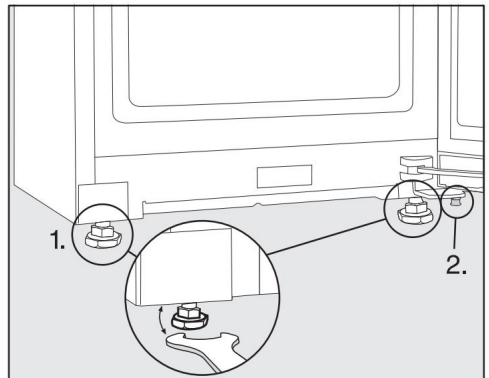
Lắp tủ lạnh/tủ đông bằng cách sử dụng miếng đệm tường (nếu có) hoặc với phần lưng hoàn toàn dựa vào tường.

Điều chỉnh tủ lạnh/tủ đông

Nguy cơ hư hỏng và thương tích nếu cửa tủ lạnh/tủ đông bị rơi ra hoặc tủ lạnh/tủ đông bị đổ.

Nếu chân có thể điều chỉnh thêm trên đó giá đỡ bản lề dưới không hỗ trợ nếu đặt đúng cách trên sàn, cửa tủ lạnh/tủ đông có thể rơi ra hoặc tủ lạnh/tủ đông có thể bị lật.

Tháo rời chân có thể điều chỉnh xa nhất có thể với cờ lê đầu hờ đi kèm, chân đặt trên sàn nhà.
Sau đó xoay chân có thể điều chỉnh ra thêm 90°.



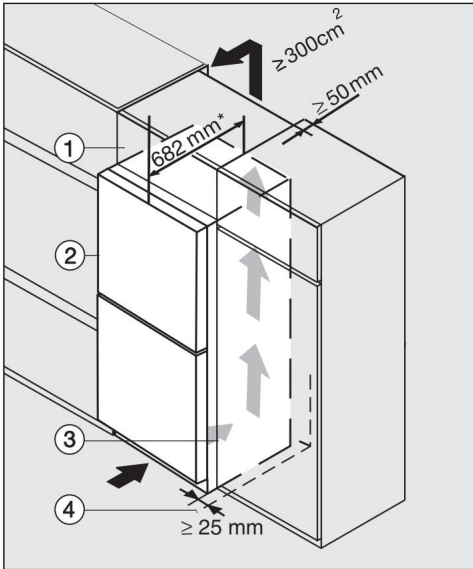
Cân bằng thiết bị bằng ống thủy và cờ lê miệng hờ đi kèm và hỗ trợ cửa.

1. Điều chỉnh chân trước có thể điều chỉnh.
2. Vận chặt chân điều chỉnh bổ sung để xa đến mức có thể đỡ được sàn nhà. Xoay sau đó chân có thể điều chỉnh xa hơn 90°.

Cài đặt

Tủ lạnh/tủ đông được tích hợp vào tủ bếp. Tủ lạnh/tủ đông có thể tích

hợp với tủ bếp.



Tủ lạnh/tủ đông có mặt kính

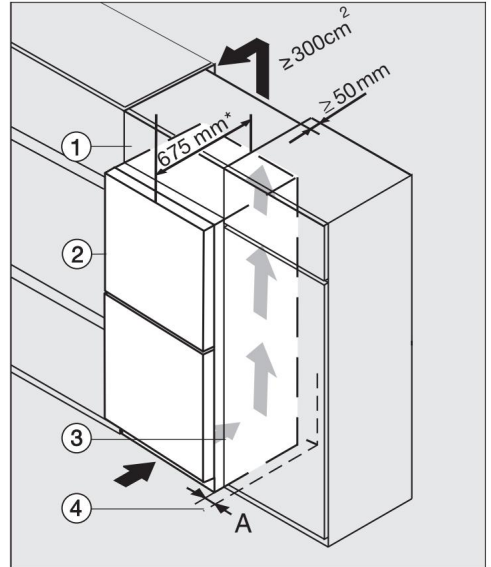
K(S)/FN(S)/KFN 4xxx X obsw/mat, bb, brws, bs, grgr Tủ treo tường

Tủ lạnh/tủ đông, độ sâu cửa = 82 mm

Tủ bếp Tủ

treo tường

* Khi lắp đặt miếng đệm tường, độ sâu của tủ lạnh/tủ đông sẽ tăng thêm khoảng 15 mm.



K(S)/FN(S)/KFN 4xxx X edst/cs, ws, bst, e1 Tủ treo tường

Tủ lạnh/tủ đông, độ sâu cửa = 75 mm

Tủ bếp Tủ

treo tường

A = 25 mm (có tay cầm)/60 mm (có tay cầm)

* Khi lắp đặt miếng đệm tường, độ sâu của tủ lạnh/tủ đông sẽ tăng thêm khoảng 15 mm.

Nguy cơ cháy nổ và hư hỏng do thông gió không đủ.

Nếu tủ lạnh/tủ đông không được thông gió đủ, máy nén sẽ khởi động thường xuyên hơn và chạy trong thời gian dài hơn. Điều này dẫn đến tăng mức tiêu thụ năng lượng và nhiệt độ vận hành máy nén cao hơn, có thể khiến máy nén bị hư hỏng.

Đảm bảo thông gió đầy đủ xung quanh tủ lạnh/tủ đông.

Luôn tuân thủ các khu vực/cửa thông gió được chỉ định.

Các lỗ thông gió/khu vực không được che phủ hoặc đóng lại.

Ngoài ra, chúng phải được vệ sinh thường xuyên để bụi.

Diện tích thông gió càng lớn thì

Máy nén hoạt động tiết kiệm năng lượng hơn.

Đặt tủ lạnh/tủ đông bên cạnh tủ bếp.

- Liên quan đến mặt trước tủ bếp,
Mặt trước của tủ lạnh/tủ đông nhô ra tối thiểu độ sâu của cửa hướng về phía trước. Điều này cho phép làm mát/cửa tủ đông mở và đóng không có vấn đề gì.
- Khi lắp đặt tủ lạnh/tủ đông bên cạnh một bức tường phải là khoảng cách giữa hai bên bản lề (A) giữa tường và tủ lạnh/tủ đông .
- Để điều chỉnh tủ lạnh/tủ đông cho phù hợp các mô-đun bếp có thể được lắp đặt ở đó tủ treo tường phía trên tủ lạnh/tủ đông.

Phải có ống thông gió

với độ sâu 50 mm trên toàn bộ chiều rộng của tủ.

Khu vực thông gió dưới trần nhà phải là của tôi. 300 cm² , để nó nóng lên không khí có thể thoát ra ngoài mà không bị cản trở.

Cài đặt

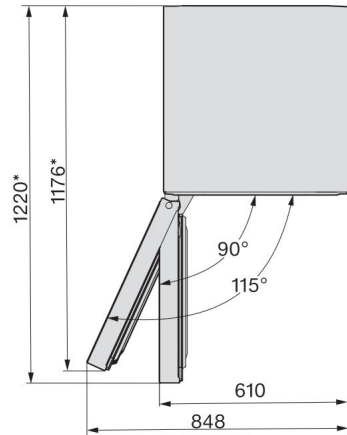
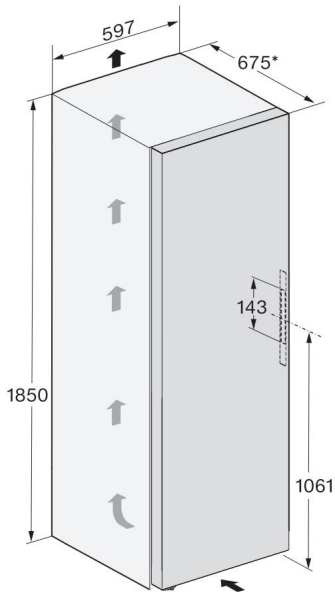
Mục tiêu

Kích thước lắp đặt/nhìn từ trên xuống

FNS 4882 ... biên tập/cs

Tất cả các kích thước được tính bằng mm.

Các khu vực/cửa thông gió được chỉ định phải được giữ thông thoáng để đảm bảo tủ lạnh/tủ đông hoạt động bình thường.

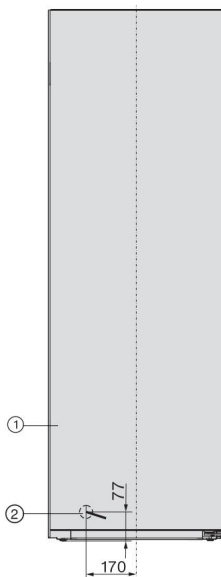


* Kích thước không bao gồm miếng đệm tường. Nếu sử dụng miếng đệm tường đi kèm, độ sâu của tủ lạnh/tủ đông sẽ tăng thêm 15 mm.

Kết nối

FNS 4882 ... biên tập/cs

Tất cả các kích thước được tính bằng mm.



a Mặt trước b

Cáp kết nối, chiều dài = 2.100 mm Bạn có thể mua cáp kết nối

dài hơn n bằng cách liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Miele.

Cài đặt

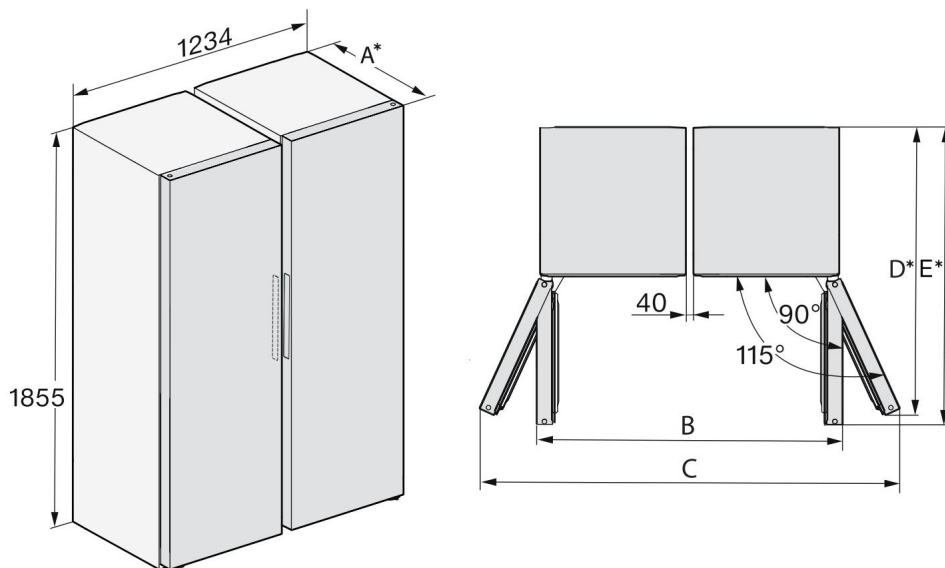
Kích thước lắp đặt/nhìn từ trên xuống

FNS 4882 ... biên tập/cs + KS 4885 ... biên tập/cs

Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo phần "Lắp đặt nhiều tủ lạnh/tủ đông - Lắp đặt cạnh nhau" và hướng dẫn lắp đặt kèm theo bộ dụng cụ lắp đặt cạnh nhau.

Tất cả các kích thước được tính bằng mm.

Các lỗ thông gió/khu vực được chỉ định phải được giữ thông thoáng để đảm bảo thông gió thích hợp. Chức năng của tủ lạnh/tủ đông.



* Kích thước không bao gồm miếng đệm tường. Nếu sử dụng miếng đệm tường đi kèm, độ sâu của tủ lạnh/tủ đông sẽ tăng thêm 15 mm.

	MỘT	B	C	D	VÀ
FNS 4882 D edt/cs + KS 4887 DD biên tập/cs	675	1260	1736	1176	1220

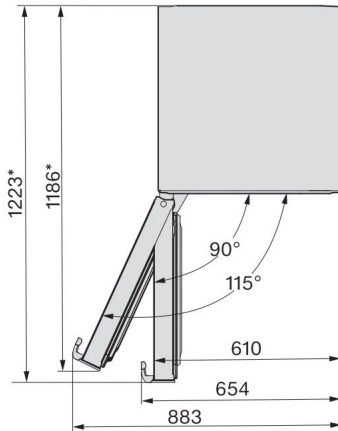
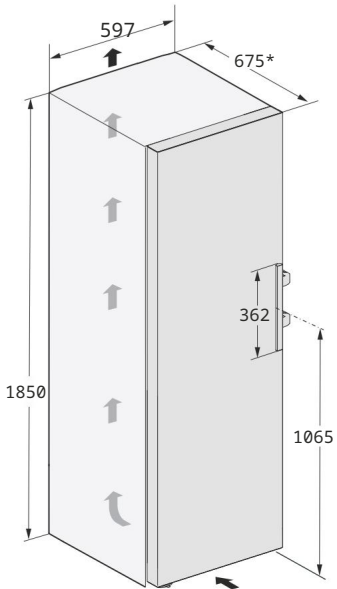
Cài đặt

Kích thước lắp đặt/nhìn từ trên xuống

FNS 4882 ... biên tập/cs N

Tất cả các kích thước được tính bằng mm.

Các khu vực/cửa thông gió được chỉ định phải được giữ thông thoáng để đảm bảo tủ lạnh/tủ đông hoạt động bình thường.



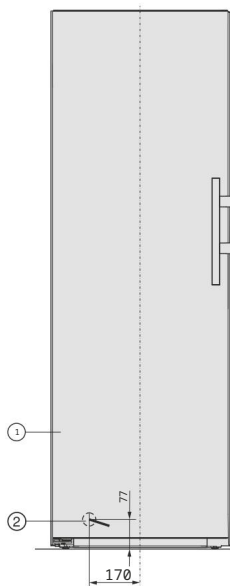
* Kích thước không bao gồm miếng đệm tường. Nếu sử dụng miếng đệm tường đi kèm, độ sâu của tủ lạnh/tủ đông sẽ tăng thêm 15 mm.

Cài đặt

Kết nối

FNS 4882 ... biên tập/cs N

Tất cả các kích thước được tính bằng mm.



a Nhìn từ phía trước

b Cáp kết nối, chiều dài = 2.100 mm. Bạn có thể mua cáp kết nối dài hơn bằng cách liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Miele.

Cài đặt

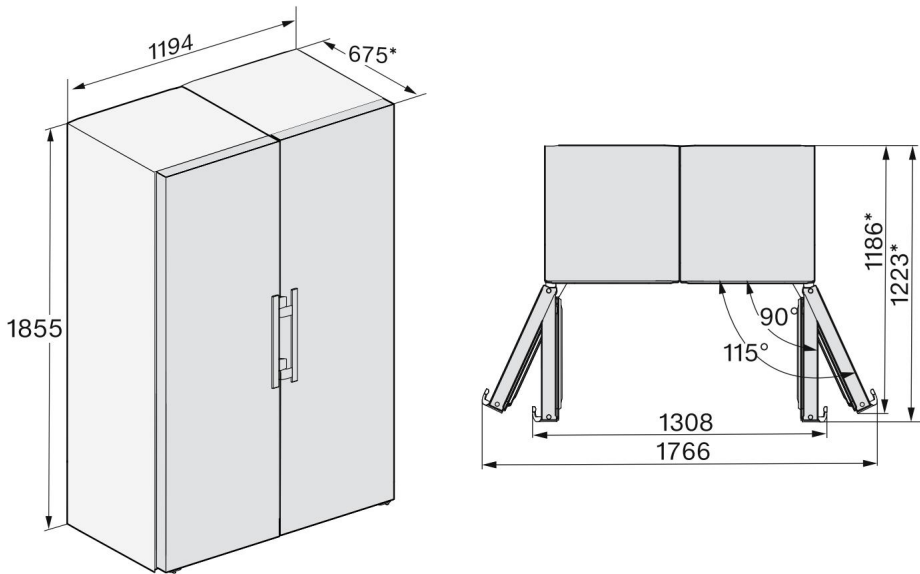
Kích thước lắp đặt/nhìn từ trên xuống

FNS 4882 ... biên tập/cs N + KS 4885 ... biên tập/cs N

Bạn có thể tìm hiểu thêm thông tin trong phần "Lắp đặt nhiều tủ lạnh/tủ đông - lắp đặt cạnh nhau".

Tất cả các kích thước được tính bằng mm.

Các khu vực/cửa thông gió được chỉ định phải được giữ thông thoáng để đảm bảo tủ lạnh/tủ đông hoạt động bình thường.



* Kích thước không bao gồm miếng đệm tường. Nếu sử dụng miếng đệm tường đi kèm, độ sâu của tủ lạnh/tủ đông sẽ tăng thêm 15 mm.

Cài đặt

Kết nối điện

Tủ lạnh/tủ đông được cung cấp kèm theo phích cắm được chấp thuận tại EU, nhưng không được sử dụng trong lắp đặt tại Đan Mạch vì tủ lạnh/tủ đông không được nối đất theo

Sắc lệnh hành pháp hiện hành. Việc thay thế phích cắm Đan Mạch phải được thực hiện bởi một chuyên gia được đào tạo bài bản. Ngoài ra, có thể Bộ chuyển đổi được sử dụng để chuyển đổi giữa phích cắm Schuko và hệ thống nối đất của Đan Mạch. Bạn có thể mua bằng cách liên hệ với trung tâm chăm sóc khách hàng của chúng tôi (thông tin liên hệ có trên bia).

Đặt tủ lạnh/tủ đông ở vị trí dễ tiếp cận ổ cắm điện. Nếu ổ cắm điện không có sẵn miễn phí, sản phẩm phải có thể tắt ở công tắc nhòm.

Nguy cơ cháy do quá nhiệt.

Nếu tủ lạnh/tủ đông được sử dụng với ổ cắm hoặc dây nối dài có thể gây quá tải của dây.

Vì lý do an toàn, không sử dụng ổ cắm hoặc dây điện nối dài.

Việc lắp đặt điện phải được thực hiện bởi một chuyên gia được đào tạo theo Sắc lệnh hành pháp hiện hành.

Vì lý do an toàn, chúng tôi khuyên bạn nên Rơ le HPFI loại được sử dụng trong lắp đặt tại nhà để kết nối điện cho tủ lạnh/tủ đông.

Một cáp kết nối bị hỏng phải chỉ có thể được thay thế bằng cáp kết nối đặc biệt cùng loại (có thể mua được) bằng cách liên hệ với trung tâm chăm sóc khách hàng của chúng tôi). Vì lý do an toàn, cáp chỉ có thể được thay thế bởi Dịch vụ Miele hoặc một kỹ thuật viên có trình độ khác.

Công suất danh định và cầu chì được hiển thị trong hướng dẫn vận hành này hoặc loại nhãn. So sánh thông tin này với

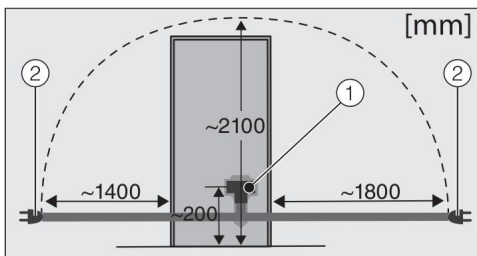
các điểm kết nối điện tại nơi lắp đặt. Trong trường hợp có nghi ngờ, bạn nên liên hệ với thợ điện được đào tạo.

Kết nối tạm thời hoặc vĩnh viễn với một tự cung cấp hoặc không đồng bộ mạng hệ thống cung cấp năng lượng (như độc lập hệ thống mạng, hệ thống sao lưu) là có thể. Điều kiện tiên quyết để kết nối là hệ thống cung cấp năng lượng phải đáp ứng các yêu cầu của EN 50160 hoặc tương đương.

Các biện pháp bảo vệ trong quá trình lắp đặt tại nhà và trong sản phẩm Miele cũng phải được đảm bảo. Về chức năng và chế độ hoạt động của chúng khi kết nối với hệ thống mạng độc lập hoặc trong hoạt động đồng bộ không phải mạng, hoặc phải thay thế bằng các biện pháp tương ứng trong quá trình lắp đặt. Như đã mô tả, ví dụ, trong phiên bản hiện tại của VDE-AR-E 2510-2.

Phải được bảo vệ thêm, cf. Sắc lệnh hành pháp hiện hành mạnh mẽ.

Kết nối tủ lạnh/tủ đông



Mặt sau của tủ lạnh/tủ đông
Ổ cắm tủ lạnh/tủ đông
Thanh lưới

Cắm phích cắm thiết bị.

Đảm bảo phích cắm được lắp đúng cách.

Cắm tủ lạnh/tủ đông vào ổ cắm (phải được bảo vệ bằng biện pháp bảo vệ bổ sung, xem Quy định về dòng điện cao).

Tủ lạnh/tủ đông hiện đã được kết nối với nguồn điện.

Làm thế nào để tiết kiệm năng lượng:

Vị trí lắp đặt Ở nhiệt độ phòng cao hơn, tủ lạnh/tủ đông phải làm mát thường xuyên hơn và do đó tiêu thụ nhiều năng lượng hơn. Vì thế:

- Đặt tủ lạnh/tủ đông ở nơi i thông gió tốt.
- Không lắp tủ lạnh/tủ đông gần nguồn nhiệt (lò sưởi, bếp).
- Bảo vệ tủ lạnh/tủ đông khỏi ánh nắng trực tiếp.
- Đảm bảo nhiệt độ môi trường lý tưởng khoảng 20°C.
- Thường xuyên vệ sinh các lỗ thông gió/khu vực của bụi.

Cài đặt nhiệt độ Nhiệt độ cài đặt càng lạnh thì mức tiêu thụ năng lượng càng cao. Các thiết lập sau đây được khuyến nghị:

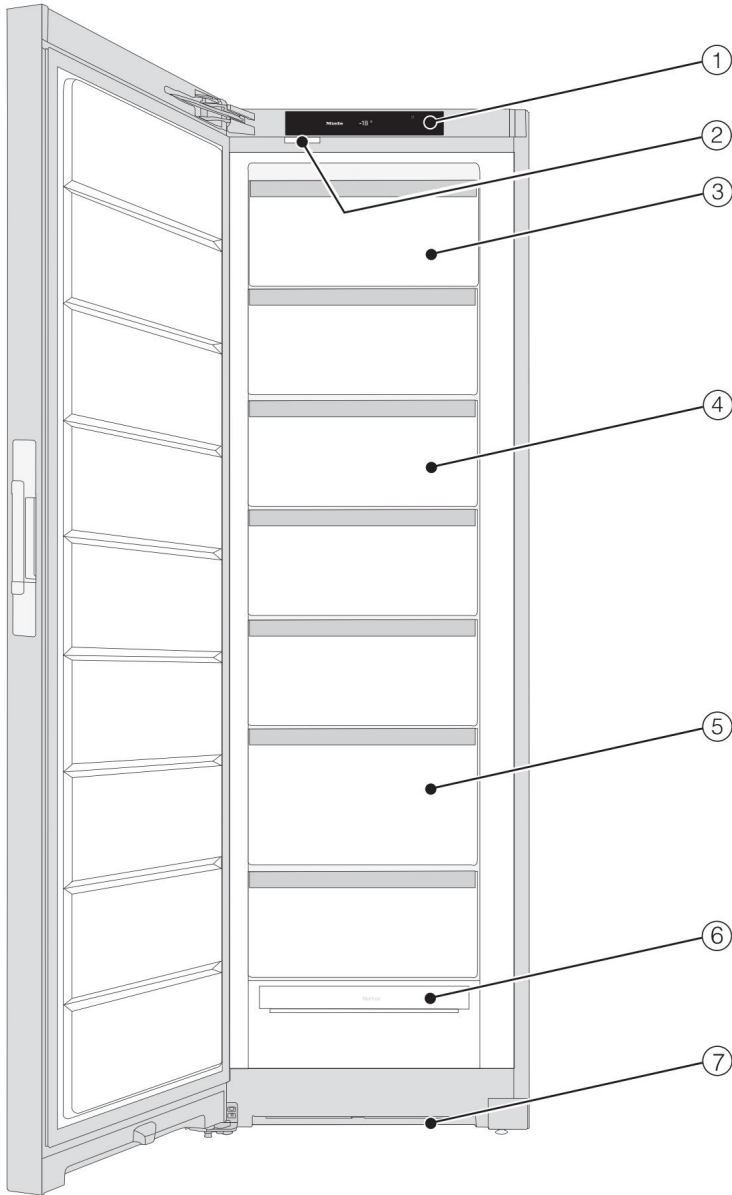
- Chọn ở nhiệt độ -18 °C.

Sử dụng Khi nhiệt bị giữ lại và lưu thông không khí bị cản trở, mức tiêu thụ năng lượng sẽ tăng lên. Vì thế:

- Luôn chỉ mở cửa trong chốc lát. Hãy chắc chắn phân loại các loại thực phẩm - vì vậy chúng có thể được lấy ra nhanh hơn.
- Đóng cửa hoàn toàn sau khi mở.
- Để đồ ăn, đồ uống nóng nguội trước khi cho vào tủ lạnh/tủ đông.
- Khi cho vào tủ lạnh/tủ đông, thực phẩm phải được bọc hoặc đậy kín.
- Không nên xếp quá nhiều hàng lên kệ. Không khí phải có khả năng lưu thông giữa hãy nhớ lấy họ.
- Lắp đặt ngăn kéo, kệ và kệ cửa như khi giao hàng.
- Khi cho thực phẩm vào tủ, đảm bảo các lỗ thông gió không bị che kín.
- Sử dụng miếng đệm tường. Các miếng đệm tường ở mặt sau của tủ lạnh/tủ đông đảm bảo đạt được mức tiêu thụ năng lượng đã công bố.

Mô tả về tủ lạnh/tủ đông

Tổng quan



Mô tả về tủ lạnh/tủ đông

a Màn hình

b Đèn

c Ngăn kéo tủ đông

nghiêng d Ngăn

kéo tủ đông e Ngăn kéo tủ

đông XXLBox f Mô-đun

NoFrost g Khu vực thông gió

Mô tả về tủ lạnh/tủ đông

Bắt đầu hiển thị

Màn hình có thể bị trôi xướt nếu có vật nhọn hoặc sắc nhọn như ví dụ. ghim.

Chỉ chạm ngón tay vào màn hình.

Nếu ngón tay bạn lạnh, màn hình có thể không phản hồi.



Màn hình hiển thị nhiệt độ cho tủ đông

b Chế độ cài đặt nút cảm biến

Để lựa chọn các chức năng khác nhau trong chế độ cài đặt

c Đèn báo trạng thái kết nối Miele@home

(chỉ hiển thị nếu chức năng Miele@home được kết nối)

d Chỉ báo chế độ demo

(chỉ hiển thị nếu chức năng chế độ demo được kích hoạt)

Phương pháp hoạt động

Chạm vào khu vực/biểu tượng mong muốn trên màn hình chính.

Vuốt ngón tay sang trái hoặc phải trên màn hình cho đến khi giá trị/biểu tượng mong muốn xuất hiện ở giữa.

Nhấn để xác nhận lựa chọn mong muốn trên màn hình.

Giá trị/biểu tượng được chọn sẽ sáng màu cam (trừ một số trường hợp ngoại lệ).

Để thoát khỏi chế độ cài đặt, nhấn hoặc OK.

Mô tả về tủ lạnh/tủ đông

Chế độ cài đặt

Các chức năng sau đây có thể được chọn và thay đổi một phần trong chế độ cài đặt

Biểu tượng Chức năng	Thiết lập tiêu chuẩn
Chức năng Chế độ tiệt trùng từng được kích hoạt hoặc hủy kích hoạt. (Xem phần Cài đặt bổ sung)	Ngoại tuyến
/ Bật hoặc tắt chức năng khóa (xem chương "Cài đặt bổ sung")	(Đã ngắt kết nối)
Chức năng chế độ ngày Sa-bát được kích hoạt hoặc hủy kích hoạt. (Xem phần Cài đặt bổ sung)	Ngoại tuyến
Thông tin về chức năng chế độ Sabbath được gọi lên (xem phần Cài đặt bổ sung)	--
Khoảng thời gian kích hoạt báo động cửa được thay đổi (xem phần Cài đặt bổ sung)	1:00
Chức năng Miele@home được kích hoạt lần đầu tiên, Wi-Fi được kích hoạt và hủy kích hoạt hoặc cấu hình mạng được đặt lại (xem phần Cài đặt bổ sung)	Ứng dụng
/ Kích hoạt hoặc hủy kích hoạt âm thanh phím	Đã kết nối
/ Âm lượng của báo động và âm thanh tín hiệu có thể được thay đổi hoặc chúng có thể ngắt kết nối hoàn toàn (xem phần Cài đặt bổ sung)	Đã kết nối /Bước 5
Độ sáng của màn hình có thể thay đổi (xem phần Cài đặt bổ sung)	Bước 4
°C / °F Thay đổi đơn vị nhiệt độ (°Celsius hoặc Fahrenheit)	°C
Chức năng chế độ Demo bị vô hiệu hóa (chỉ hiển thị khi được kích hoạt) (xem phần Cài đặt bổ sung)	Ngoại tuyến
Cài đặt được đặt lại về cài đặt mặc định (xem (Cài đặt bổ sung)	--

Mô tả về tủ lạnh/tủ đông

Thông tin (tên model và số sê-ri) trên tủ lạnh/tủ
đông được lấy ra (xem phần
Cài đặt bổ sung).

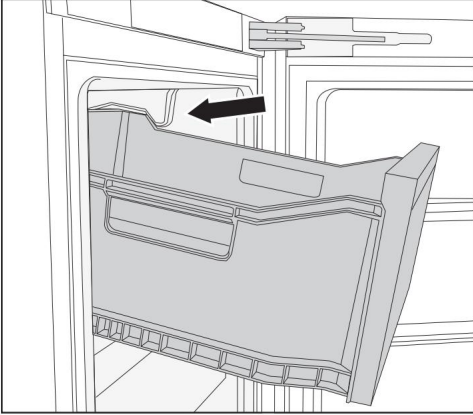
--

Mô tả về tủ lạnh/tủ đông

Tủ lạnh/tủ đông đang được lắp đặt

Ngăn kéo trên cùng bị nghiêng

Ngăn kéo có thể nghiêng được. Điều này giúp việc lấy thực phẩm đông lạnh dễ dàng hơn.



Kéo ngăn kéo ra.

Ngăn kéo được cố định bằng chốt kéo và không thể rơi ra ngoài.

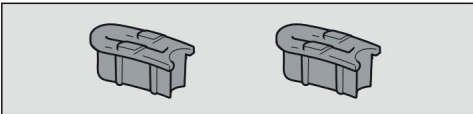
Hộp ngăn kéo tủ đông XXL

Ngăn đông cực cao có thể tích lớn hơn n, do đó có không gian lưu trữ các thực phẩm đông lạnh lớn và cao.

Phụ kiện đi kèm

Khay đựng đá viên

Bộ giới hạn mở cửa



Bản lề cửa sẽ được điều chỉnh khi giao hàng. để cửa tủ lạnh/tủ đông có thể mở tới 115°. Ví dụ, nếu cánh cửa đập vào khi mở dựa vào tường, góc mở có thể giảm xuống còn khoảng 90°:

Thực hiện cài đặt theo hướng dẫn kèm theo hướng dẫn lắp ráp.

Bộ lắp ghép song song

tùy thuộc vào mô hình

Dùng để lắp đặt hai tủ lạnh/tủ đông cạnh nhau.

Phụ kiện bổ sung

Vải sợi nhỏ đa năng

Vải sợi nhỏ thích hợp để loại bỏ của dầu vân tay và bụi bẩn nhẹ trên mặt tiền, tấm ốp, cửa sổ bằng thép không gỉ, đồ nội thất, cửa sổ ô tô, v.v.

MicroCloth-vải

Bộ MicroCloth bao gồm một miếng vải đa năng, một miếng vải lau kính và một miếng vải bóng. Vải có khả năng chống rách và bền chắc đặc biệt. Do vải rất mịn Sợi nhỏ có hiệu quả làm sạch rất cao.

MicroCloth HyClean

MicroCloth HyClean là một chất kháng khuẩn Vải thông dụng và đặc biệt chống rách và chống mài mòn. Nó có thể được sử dụng khô hoặc ướt, có hoặc không có chất tẩy rửa.

Có thể mua thêm phụ kiện tại cửa hàng trực tuyến Miele. Các sản phẩm cũng có thể được mua tại liên hệ với trung tâm khách hàng của chúng tôi hoặc tại đại lý Miele của bạn.

Tủ lạnh/tủ đông bật và tắt

Trước khi sử dụng lần đầu

tiên Tháo bỏ toàn bộ bao bì và màng bảo vệ bên trong.

Vệ sinh các bức tường/bề mặt bên trong và các phụ kiện (xem phần Vệ sinh và bảo dưỡng).

Kết nối tủ lạnh/tủ đông Kết nối

tủ lạnh/tủ đông với nguồn điện, như mô tả trong phần Kết nối điện.

Màn hình sẽ hiển thị Miele trước, sau đó là .

Bật tủ lạnh/tủ đông Mở cửa.

Nhấn trên màn hình.

Tủ lạnh/tủ đông bắt đầu làm mát và đèn sẽ sáng khi cửa được mở.

Khi đạt đến nhiệt độ cài đặt, biểu tượng sẽ tắt, màn hình hiển thị nhiệt độ sáng liên tục và báo thức sẽ im lặng.

Nhấn để tắt báo thức.

Chuong báo thức dừng lại.

Tủ lạnh/tủ đông sẽ điều chỉnh theo nhiệt độ được cài đặt trước.

Chỉ đặt thực phẩm vào ngăn đông khi nhiệt độ trong ngăn đông đủ thấp (tối thiểu -18 °C).

Tắt tủ lạnh/tủ đông Nhấn vào màn

hình hiển thị nhiệt độ. Vuốt ngón tay sang

phải cho đến khi xuất hiện. nhìn thấy ở giữa.

Nhấn .

Hệ thống làm mát và chiếu sáng bị ngắt kết nối.

Màn hình hiển thị .

Lưu ý: Tủ lạnh/tủ đông không bị ngắt khỏi nguồn điện khi tắt bằng nút bật/tắt.

Xin lưu ý những điều sau đây trong thời gian vắng mặt kéo dài:

Nếu tủ lạnh/tủ đông bị tắt trong thời gian dài vắng nhà và không được vệ sinh, nấm mốc có thể hình thành nếu đóng kín.

Hãy đảm bảo vệ sinh tủ lạnh/tủ đông trước khi vắng nhà trong thời gian dài.

Nếu không sử dụng tủ lạnh/tủ đông trong thời gian dài: Tắt tủ

lạnh/tủ đông. Rút phích cắm

của thiết bị hoặc tắt cầu chì trong quá trình lắp đặt.

Vệ sinh tủ lạnh/tủ đông và để mở để đảm bảo thông gió đầy đủ và tránh mùi khó chịu.

Cài đặt nhiệt độ chính xác rất quan trọng đối với thời hạn sử dụng của thực phẩm. Ở nhiệt độ thấp hơn, quá trình phát triển của vi sinh vật diễn ra chậm hơn. Thức ăn không bị hỏng nhanh như vậy.

Để có thể đông lạnh thực phẩm tươi i nhiệt độ yêu cầu là -18 °C. Thời hạn sử dụng của thực phẩm có thể được kéo dài và Nhờ đó, chất lượng thực phẩm luôn được duy trì ở mức tối ưu.

Ngay khi nhiệt độ tăng lên trên -10 °C, thực phẩm bắt đầu hư hỏng và do đó có thời hạn sử dụng ngắn hơn. Do đó, hãy đông một phần hoặc hoàn toàn Thực phẩm chỉ nên được đông lạnh lại sau khi đã được nấu chín (luộc hoặc chiên). Cao nhiệt độ trong quá trình nấu ăn có thể tiêu diệt hầu hết các vi sinh vật.

Nhiệt độ trong tủ lạnh/tủ đông tăng lên:

- cửa mở càng thường xuyên và càng lâu,
- càng nhiều thực phẩm được thêm vào,
- thực phẩm tươi i càng ẩm khi chúng được đưa vào,
- nhiệt độ xung quanh càng cao tủ lạnh/tủ đông. Tủ lạnh/tủ đông được thiết kế cho một lớp khí hậu cụ thể (phạm vi nhiệt độ môi trường), nếu giới hạn phải được tuân thủ tuyệt đối.

Hiện thị nhiệt độ

Màn hình hiển thị nhiệt độ cao nhất hiện tại của ngăn đông/tủ lạnh.
tủ đông trong quá trình hoạt động bình thường.

Tùy thuộc vào nhiệt độ phòng và cài đặt Có thể mất vài giờ trước khi đạt được nhiệt độ mong muốn và hiển thị liên tục.

Cài đặt nhiệt độ

Chạm vào nhiệt độ trên màn hình.

Vuốt ngón tay của bạn sang trái hoặc phải để cho đến khi nhiệt độ mong muốn được hiển thị trong ở giữa.

Nhấn để xác nhận nhiệt độ mong muốn.

Màn hình hiển thị nhiệt độ thay đổi trở lại nhiệt độ hiện tại trong tủ lạnh/tủ đông.

Các thiết lập có thể:

- Vùng đóng băng: -15 đến -28 °C

Nếu cài đặt nhiệt độ đã thay đổi:

Kiểm tra màn hình hiển thị nhiệt độ sau một vài giờ. Chỉ khi đó mới là đúng nhiệt độ được thiết lập.

- sau khoảng 6 giờ với tủ lạnh được lấp đầy một phần/ tủ đông
- sau khoảng 24 giờ với tủ lạnh/tủ đông đầy

Nếu nhiệt độ sau thời gian này quá cao hay thấp:

Đặt lại nhiệt độ.

Siêu băng giá

Siêu băng giá

Với chức năng Super freeze được bật ngăn đông lạnh xuống rất nhanh để giá trị thấp nhất (tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường). Tủ lạnh/tủ đông hoạt động ở công suất làm lạnh tối đa và nhiệt độ giảm xuống. Chọn chức năng này trước khi đông lạnh thực phẩm tươi i. sản phẩm thực phẩm. Điều này đảm bảo thực phẩm được đông lạnh nhanh chóng, do đó bảo toàn được giá trị dinh dưỡng, vitamin, hình thức và hương vị.

Với chức năng Super freeze được bật có thể có nhiều tiếng ồn hơn từ hệ thống làm mát/tủ đông.

Phải bật Superfrost 6 giờ trước đang cho thực phẩm vào tủ đông.

Nếu công suất đông băng tối đa phải được sử dụng, Superfrost phải được bật Trước 24 giờ.

Chế độ siêu đông tự động tắt sau khi đạt nhiệt độ tối đa. 72 giờ. Tủ lạnh/tủ đông hoạt động trở lại với công suất làm mát bình thường. Thời gian cho đến khi chức năng này tắt phụ thuộc vào lượng thực phẩm tươi i sống được đặt trong ngăn đông.

Mẹo: Để tiết kiệm năng lượng, bạn có thể tự làm Tắt chế độ Superfrost ngay khi thức ăn hoặc đi, đồ uống đã đủ lạnh rồi.

Không cần thiết phải kết nối Chức năng SuperFrost,

- nếu thực phẩm được đặt trong đã bị đóng băng.
- nếu chỉ lên đến 2 kg thức ăn trong.

Nhấn để bật và tắt chức năng Siêu đông.

Nếu chức năng Superfrost được kích hoạt, sáng lên màu cam.

Thoát khỏi chế độ cài đặt bằng cách nhấn trên màn hình hiển thị nhiệt độ.

Siêu đóng băng được bật và tắt

Nhấn vào màn hình hiển thị nhiệt độ.

Cài đặt bổ sung

Giải thích cho các khác nhau cài đặt

Chỉ những thiết lập cần giải thích thêm mới được mô tả bên dưới.

Trong khi cài đặt đang được thực hiện ở chế độ cài đặt , báo động cửa hoặc các cảnh báo khác sẽ tự động bị tắt.

Chế độ tiệc tùng

Chế độ tiệc tùng đặc biệt được khuyến nghị để nhanh chóng đông lạnh số lượng lớn thực phẩm hoặc đồ uống tươi i.

Mẹo: Kích hoạt chế độ Party khoảng 4 giờ, trước khi cho đồ ăn và đồ uống vào bên trong.

Khi chế độ Party được kích hoạt, chế độ làm mát siêu tốc sẽ tự động được kích hoạt.

Chế độ tiệc tùng tự động bị vô hiệu hóa sau khoảng 24 giờ. Chế độ tiệc tùng có thể tuy nhiên, có thể bị vô hiệu hóa sớm.

Trong trường hợp mất điện, chế độ Party sẽ bị vô hiệu hóa.

Chức năng khóa / được kích hoạt

Khi chức năng khóa được kích hoạt, nó sẽ bảo vệ tủ lạnh/tủ đông khỏi việc tắt đột ngột và những thay đổi không mong muốn.

được thực hiện bởi, ví dụ, trẻ em.

Nhấn .

Vuốt ngón tay của bạn sang trái hoặc phải để cho đến khi xuất hiện ở giữa.

Nhấn .

Khi chức năng khóa được kích hoạt, đèn sẽ sáng, quả cam.

đóng cửa lại. Chỉ khi đó chức năng khóa mới được kích hoạt.

Tắt tạm thời chức năng khóa

/

Ví dụ, nếu bạn muốn thay đổi nhiệt độ, chức năng khóa có thể bị vô hiệu hóa.

Tóm lại:

Nhấn vào màn hình hiển thị nhiệt độ.

Nhấn trong khoảng 6 giây.

Màn hình sẽ chuyển sang chế độ cài đặt nhiệt độ.

Bây giờ hãy thực hiện các thiết lập mong muốn.

Khi cửa đóng, chức năng khóa sẽ được kích hoạt lại.

Chức năng khóa / đã bị vô hiệu hóa hoàn toàn

Nhấn .

Nhấn trong khoảng 6 giây.

Vuốt ngón tay của bạn sang trái hoặc phải để cho đến khi xuất hiện ở giữa.

Nhấn .

Khi chức năng khóa bị vô hiệu hóa,

.

Thời trang ngày Sa-bát

Tủ lạnh/tủ đông có thể được cài đặt ở chế độ Sabbath, chế độ này hỗ trợ cho các nghi lễ tôn giáo. phong tục.

Nó chỉ xuất hiện trên màn hình nếu chế độ Sabbath được kích hoạt.

Sau 3 giây, màn hình sẽ tắt.

Trong khi chế độ Sabbath được kích hoạt, không có thiết lập nào được thực hiện trên tủ lạnh/tủ đông.

Đảm bảo cửa tủ lạnh/tủ đông đã được đóng.

đã đóng hoàn toàn vì hệ thống báo động quang học và âm thanh đã bị vô hiệu hóa.

Cài đặt bổ sung

Chế độ ngày Sa-bát tự động bị vô hiệu hóa sau khoảng 80 giờ.

Khi chế độ Sabbath được kích hoạt, hãy hủy kích hoạt trong màu:

- đèn trong vùng tủ lạnh sáng khi mở cửa
- tất cả các tín hiệu âm thanh và quang học
- hiển thị nhiệt độ
- kết nối Wi-Fi đang hoạt động

Tất cả các chức năng kết nối khác vẫn được kích hoạt.

Nguy cơ sức khỏe do tiêu thụ thực phẩm hư hỏng.

Vì có thể mất điện trong

Nếu chế độ Sabbath không được hiển thị, thực phẩm có thể đã tiếp xúc với nhiệt độ tăng cao nhiệt độ trong một thời gian dài. Điều này làm giảm thời hạn sử dụng của thực phẩm.

Nếu có một sức mạnh-

sự gián đoạn trong chế độ ngày Sa-bát, chất lượng thực phẩm phải được kiểm tra.

Chế độ ngày Sa-bát đã bị vô hiệu hóa

Nhấn vào màn hình màu đen.

được hiển thị.

Nhấn .

sáng màu cam.

Nhấn lại biểu tượng .

Nếu chế độ Sabbath bị vô hiệu hóa,

Biểu tượng có màu trắng.

Thông tin về chế độ ngày Sa-bát

Sản phẩm này được chứng nhận bởi Star-K, một viện quốc tế về chứng nhận Kosher.

Bạn có thể đọc phiên bản chứng nhận Star-K tại đây.

Thay đổi thời gian cho đến khi báo động cửa âm thanh

Bạn có thể cài đặt thời gian chuông báo động cửa kêu sau khi mở cửa.

Nhấn .

Vuốt ngón tay của bạn sang trái hoặc phải để cho đến khi xuất hiện ở giữa.

Nhấn .

Vuốt ngón tay của bạn sang trái hoặc phải để cho đến thời gian mong muốn giữa 30 giây và 3 phút 30 giây. xuất hiện ở giữa.

Nhấn để xác nhận cài đặt mong muốn.

Cài đặt bổ sung

Mật ong@nhà

Tủ lạnh/tủ đông được trang bị mô-đun Wi-Fi tích hợp.

Kết nối mạng sẽ bị hủy kích hoạt khi giao hàng.

Để sử dụng tính năng này, bạn phải thực hiện như sau:

- mạng không dây
- Ứng dụng Miele
- tài khoản người dùng với Miele. Tài khoản người dùng có thể được tạo thông qua ứng dụng Miele.

Ứng dụng Miele hướng dẫn bạn thiết lập kết nối giữa tủ lạnh/tủ đông và mạng không dây.

Khi tủ lạnh/tủ đông được kết nối với mạng không dây của ngôi nhà, các hành động sau có thể được thực hiện thông qua ứng dụng, ví dụ: - Có thể gọi

thông tin về trạng thái hoạt động của tủ lạnh/tủ đông - Có thể thay đổi cài đặt trên tủ

lạnh/tủ đông

Việc kết nối tủ lạnh/tủ đông với mạng không dây sẽ làm tăng mức tiêu thụ năng lượng, ngay cả khi tủ lạnh/tủ đông đã tắt.

Kiểm tra xem tín hiệu mạng không dây có đủ mạnh ở vị trí lắp tủ lạnh/tủ đông hay không.

Tính khả dụng của kết nối Wi-Fi Kết nối Wi-

Fi chia sẻ dải tần số với các thiết bị khác (ví dụ: lò vi sóng, đồ chơi điều khiển từ xa). Điều này có thể gây gián đoạn tạm thời hoặc toàn bộ kết nối. Do đó, không thể đảm bảo rằng có thể truy cập liên tục vào các chức năng được cung cấp.

Tính khả dụng của Miele@home Việc sử dụng

Ứng dụng Miele phụ thuộc vào các chức năng và dịch vụ được cung cấp tại quốc gia của bạn.

Không phải tất cả các tính năng đều có sẵn ở mọi quốc gia.

Bạn có thể tìm hiểu thêm thông tin trên trang web của Miele www.miele.dk.

Ứng dụng

Miele Ứng dụng Miele có thể được tải xuống miễn phí từ Apple App Store® hoặc từ Google Play™.



Cài đặt bổ sung

Thiết lập Miele@home lần đầu tiên Nhấn .

Vuốt ngón

tay sang trái hoặc phải cho đến khi xuất hiện ở giữa.

Nhấn .

Chạm vào phươg thức kết nối mong muốn (APP hoặc WPS).

Khi kết nối được thiết lập, sẽ xuất hiện trên màn hình chính.

Nếu không thể thiết lập kết nối, sẽ được hiển thị.

Trong trường hợp này, hãy bắt đầu lại quá trình.

Kết nối Wi-Fi bị vô hiệu hóa hoặc được kích hoạt

Nhấn .

Vuốt ngón tay sang trái hoặc phải cho đến khi xuất hiện ở giữa. Nhấn .

Nhấn để hủy

kết nối Wi-Fi.

được hiển thị.

Để thiết lập lại kết nối Wi-Fi, hãy nhấn .

Để thoát khỏi

menu, nhấn .

Nếu kết nối Wi-Fi được kích hoạt, sẽ sáng lên trên màn hình chính.

Đặt lại cấu hình mạng Nhấn . Vuốt

ngón tay sang

trái hoặc phải cho đến khi xuất hiện ở giữa.

Nhấn .

Vuốt ngón tay sang phải cho đến khi xuất hiện ở giữa.

Nhấn .

Nhấn OK.

Mọi cài đặt đã thực hiện và giá trị đã nhập cho Miele@home sẽ được đặt lại.

Kết nối Wi-Fi bị vô hiệu hóa, biểu tượng tắt ở màn hình chính.

Đặt lại cấu hình mạng nếu bạn muốn vứt bỏ hoặc bán tủ lạnh/tủ đông hoặc nếu bạn đang sử dụng tủ lạnh/tủ đông đã qua sử dụng. Mọi dữ liệu cá nhân đều được xóa khỏi tủ lạnh/tủ đông. Ngoài ra, chủ sở hữu trước không còn có thể sử dụng tủ lạnh/tủ đông nữa.

Âm lượng của âm thanh báo động và tín hiệu / được thay

đổi. Âm lượng của âm thanh báo động và tín hiệu (ví dụ: báo động cửa hoặc thông báo lỗi) bị thay đổi. Hoặc có thể tắt âm thanh báo động và tín hiệu

nếu chúng gây

khó chịu. Nhấn . Vuốt ngón tay sang trái hoặc phải cho đến khi

xuất hiện ở giữa. Nhấn .

Chọn âm lượng mong muốn bằng cách vuốt thanh sang trái hoặc phải.

Xác nhận âm lượng mong muốn bằng cách nhấn vào thanh hiển thị.

Cài đặt bổ sung

Khi âm thanh báo động và tín hiệu bị tắt, sẽ được hiển thị.

Thay đổi độ sáng màn hình Độ sáng màn hình có thể được điều chỉnh theo điều kiện ánh sáng tại vị trí lắp đặt. Nhấn .

Vuốt ngón tay sang trái hoặc phải cho đến khi xuất hiện ở giữa.

Nhấn .

Chọn độ sáng mong muốn bằng cách nhấn vuốt thanh sang trái hoặc phải.

Xác nhận mức độ sáng mong muốn bằng cách nhấn vào thanh hiển thị.

Chế độ demo có thể tắt

Chế độ demo có thể được các đại lý sử dụng để giới thiệu tủ lạnh/tủ đông mà không cần bật chế độ làm mát. Cài đặt này không dành cho hộ gia đình riêng tư.

Nếu chế độ Demo được thiết lập tại nhà máy, sẽ xuất hiện trên màn hình bắt đầu.

Nhấn .

Nhấn . Vuốt

ngón tay sang trái hoặc phải cho đến khi xuất hiện ở giữa.

Nhấn .

Khi chế độ Demo bị vô hiệu hóa, tủ lạnh/tủ đông sẽ tắt và phải bật lại.

Cài đặt được đặt lại về cài đặt mặc định

Tất cả các cài đặt tủ lạnh/tủ đông đều được đặt lại về cài đặt mặc định (Cài đặt, xem phần Mô tả về tủ lạnh/tủ đông).

Nhấn .

Vuốt ngón tay sang trái hoặc phải cho đến khi xuất hiện ở giữa.

Nhấn .

được hiển

thị. Nhấn OK.

Tủ lạnh/tủ đông sẽ tắt và phải bật lại.

Thông tin

Màn hình hiển thị dữ liệu sản phẩm (mẫu và số sê-ri).

Vui lòng chuẩn bị dữ liệu sản phẩm này: -

để tích hợp tủ lạnh/tủ đông vào mạng Wi-Fi của bạn (xem phần "Cài đặt bổ sung", phần "Miele@home" (tùy theo kiểu máy)).

- khi báo cáo lỗi cho Dịch vụ Miele (xem phần Dịch vụ/Bảo hành).

- để đọc thông tin từ Cơ sở dữ liệu EPREL (xem phần "Dịch vụ/Bảo hành").

Nhiệt độ và báo động cửa

Nguy cơ sức khỏe do tiêu thụ thực phẩm hư hỏng.

Nếu nhiệt độ trong ngăn đông cao hơn $-18\text{ }^{\circ}\text{C}$ trong một thời gian dài,

thực phẩm đông lạnh có thể được đông lạnh một phần hoặc hoàn toàn đã rã đông. Điều này làm ngăn thức ăn độ bền.

Kiểm tra xem thực phẩm đông lạnh đã rã đông một phần hay hoàn toàn. Nếu đúng như vậy, Có nên sử dụng hết thức ăn nhanh như vậy không? có thể hoặc được chế biến (nấu chín hoặc chiên) trước khi đông lạnh lại.

Báo động nhiệt độ

Tủ lạnh/tủ đông được trang bị một báo động nhiệt độ, vì vậy nhiệt độ trong vùng đóng băng không thể tăng lên mà không bị phát hiện.

Nếu nhiệt độ đạt đến mức quá nóng, đèn sẽ sáng màu đỏ trên màn hình hiển thị nhiệt độ.

Ngoài ra, báo động sẽ kêu cho đến khi tình trạng báo động kết thúc hoặc báo động bị hủy trước thời điểm đó.

Khi tủ lạnh/tủ đông phát hiện một nhiệt độ quá nóng phụ thuộc vào nhiệt độ cài đặt.

Tín hiệu âm thanh và quang học phát ra trong các tình huống sau đây:

- Nếu nhiệt độ chênh lệch quá nhiều so với nhiệt độ cài đặt, khi tủ lạnh/tủ đông được bật.
- Nếu quá nhiều nhiệt chảy qua không khí vào trong khi di chuyển hoặc lấy thực phẩm đông lạnh ra.
- Khi một lượng lớn thực phẩm indfryses.
- Nếu thực phẩm tươi i nóng bị đông lạnh sản phẩm thực phẩm.
- Đã xảy ra mất điện.
- Nếu tủ lạnh/tủ đông bị lỗi.

Trước khi báo động nhiệt độ bị vô hiệu hóa, nguyên nhân của báo động nhiệt độ phải là đã tìm thấy và khắc phục.

Nếu báo thức làm bạn khó chịu, bạn có thể tắt nó đi.

Nhấn .

Thông báo lỗi đã được xác nhận: sẽ tắt và báo thức dừng lại.

Màn hình hiển thị màn hình bắt đầu: Màn hình hiển thị nhiệt độ nhấp nháy trong khoảng 1 phút nhiệt độ âm nhất từng được ghi nhận đã ở trong vùng đóng băng. Màn hình hiển thị nhiệt độ sau đó sẽ chuyển sang nhiệt độ hiện tại trong tủ lạnh/tủ đông.

Báo động cửa

Để tránh mất năng lượng,
hoặc thức ăn trở nên quá nóng,
Nếu cửa chưa được đóng, tủ lạnh/tủ đông sẽ
được trang bị báo động cửa.

Nếu cửa bị mở trong một thời gian dài,
màn hình hiển thị nhiệt độ có đèn màu vàng.
Ngoài ra, một âm thanh cảnh báo sẽ vang lên,
và đèn bên trong nhấp nháy.

Khoảng thời gian kích hoạt báo động cửa
có thể thay đổi (xem phần Cài đặt bổ sung).

Âm thanh cảnh báo cửa báo động
có thể tắt (xem phần Cài đặt bổ sung).

Khi cửa đóng, báo động dừng lại và
sẽ tắt trên màn hình.

Báo động cửa đã bị vô hiệu hóa.

Nhấn trên màn hình.

Báo thức dừng lại, biểu tượng tắt,
và đèn bên trong luôn sáng.

Nếu cửa không được đóng, chuông báo cửa sẽ kêu
lại sau khoảng thời gian. 1 phút.

Đông lạnh và lưu trữ

Điều gì xảy ra khi thực phẩm tươi i được đông lạnh?

Nguy cơ sức khỏe do tiêu thụ thực phẩm hư hỏng.

Nếu nhiệt độ trong ngăn đông cao hơn -18°C trong một thời gian dài,

thực phẩm đông lạnh có thể được đông lạnh một phần hoặc hoàn toàn đã rã đông. Điều này làm ngăn thức ăn độ bền.

Kiểm tra xem thực phẩm đông lạnh đã rã đông một phần hay hoàn toàn. Nếu đúng như vậy, Có nên sử dụng hết thức ăn nhanh như vậy không? có thể hoặc được chế biến (nấu chín hoặc chiên) trước khi đông lạnh lại.

Thực phẩm tươi i sống nên được đông lạnh hoàn toàn để càng nhanh càng tốt để giữ nguyên giá trị dinh dưỡng, vitamin, hình thức và hương vị.

Nếu thực phẩm được đông lạnh nhanh chóng, chất lỏng sẽ có ít thời gian hơn để xuất hiện từ mỗi tế bào. Các tế bào co lại ít hơn đáng kể. Trong quá trình rã đông, một lượng nhỏ độ ẩm đã đẩy ra, di chuyển trở lại các tế bào, vì vậy lượng nước ép bị mất sẽ rất nhỏ. Nó được hình thành chỉ có một lượng nhỏ chất lỏng xung quanh thức ăn.

Tối đa khả năng đóng băng

Để thực phẩm có thể được đông lạnh thông qua càng sớm càng tốt, không được vượt quá khả năng đóng băng tối đa. Khả năng đóng băng tối đa trong vòng 24 giờ

xuất hiện trên tấm biển loại "Khả năng đóng băng ...kg/24 giờ".

Thực phẩm được mua dưới dạng sản phẩm đông lạnh

Khi thực phẩm đã đông lạnh sâu cần được được lưu trữ, nó phải được lưu trữ khi mua trong cửa hàng kiểm tra xem

- bao bì không bị hư hỏng,
- thời hạn sử dụng còn hiệu lực, và
- nhiệt độ làm mát trong tủ đông là -18°C hoặc lạnh hơn.

Vận chuyển thực phẩm đông lạnh càng nhiều càng tốt. hàng hóa trong túi đông lạnh và nhanh chóng đặt thực phẩm đông lạnh trong tủ lạnh/tủ đông.

Đông lạnh và lưu trữ

Thực phẩm bạn tự đông lạnh

Trước khi cho

thực phẩm vào tủ đông Khi đông lạnh hơn 2 kg thực phẩm tươi i sống, chức năng Super freeze nên được bật 6 giờ trước khi cho thực phẩm vào tủ đông.

Khi đóng băng một cái lớn hơn n Lượng thực phẩm tươi i sống, chức năng Siêu đông nên được bật 24 giờ trước khi cho thực phẩm vào.

Điều này giúp thực phẩm đã đông lạnh có thêm độ lạnh dự trữ.

Chỉ sử dụng thực phẩm tươi i, chất lượng tốt.

Xin lưu ý rằng không phải tất cả thực phẩm đều có thể đông lạnh. Ví dụ, điều này bao gồm các loại rau thường được ăn sống như rau diếp hoặc củ cải.

Mẹo: Để giữ nguyên màu sắc, hương vị, mùi thơm và vitamin C, rau nên được chần qua trước khi đông lạnh. Cho rau vào nước sôi trong 2-3 phút. Sau đó lấy chúng ra và làm nguội nhanh trong nước lạnh. Cuối cùng, để ráo nước.

Đóng gói thực phẩm đông lạnh

Đông lạnh theo từng phần.

Mẹo: Chọn bao bì phù hợp để tránh hư hỏng do sử dụng giá (ví dụ: hộp đựng đông lạnh). Ép hết không khí ra khỏi bao bì và đóng chặt lại.

Dán nhãn bao bì ghi rõ nội dung và ngày đông lạnh.

Thực phẩm đông lạnh đang được đặt

Nguy cơ hư hỏng do tải trọng quá mức.

Nếu bạn cho quá nhiều thức ăn vào, ngăn đông có thể bị hỏng.

Lưu ý tải trọng tối đa: Ngăn kéo tủ đông dưới = 11 kg
Tất cả các ngăn kéo bổ sung = 19 kg

Thực phẩm tươi i sống cần đông lạnh không được chạm vào thực phẩm đã đông lạnh vì điều này sẽ khiến thực phẩm bắt đầu tan băng.

Các gói thực phẩm phải được

khô khi bảo quản để tránh chúng bị đông lại với nhau.

Để đảm bảo đông lạnh nhanh, kích thước bao bì không được vượt quá các mức sau:

- Tối đa trái cây và rau quả. 1kg
- Thịt tối đa. 2,5kg

Đông lạnh và lưu trữ

- một lượng nhỏ thực phẩm đông lạnh

Đông lạnh thực phẩm ở ngăn đông phía trên.

Nếu có thể, hãy đặt thực phẩm đông lạnh gần nhau vào thành sau của ngăn kéo để chúng đông lại vào lõi càng nhanh càng tốt.

- VarioRoom: lượng thực phẩm đông lạnh tối đa (xem bảng đánh giá) được nạp

Nếu ngăn đông không được thông gió, hiệu quả làm mát sẽ giảm và mức tiêu thụ năng lượng sẽ tăng.

Không tháo ngăn kéo dưới cùng của tủ đông.

Khi nạp thực phẩm đông lạnh, hãy đảm bảo rằng các lỗ thông gió không được che phủ.

Mẹo: Nếu bạn muốn lưu trữ các mặt hàng đông lạnh lớn hơn như gà tây hoặc thịt thú rừng, một số ngăn kéo tủ đông có thể được tháo ra để tăng diện tích khu vực phía trên ngăn kéo.

Chia thực phẩm cần đông lạnh thành tất cả các ngăn kéo tủ đông, ngoại trừ ngăn dưới cùng thất vọng.

Nếu có thể, hãy đặt thực phẩm đông lạnh gần nhau vào thành sau của ngăn kéo để chúng đông lại vào lõi càng nhanh càng tốt.

Sau khi đông lạnh:

Chức năng Sluk Superfrost .

Đặt thực phẩm đông lạnh vào tủ đông. các ngăn kéo và đẩy vào ngăn kéo tủ đông lại.

Thời gian bảo quản đông lạnh

sản phẩm thực phẩm

Nhóm thực phẩm-	Thời gian lưu trữ (tháng)
Là	2 đến 6
Bánh mì, bánh ngọt	2 đến 6
Đông	2 đến 4
Cá, béo	1 đến 2
Cá, nạc	1 đến 5
Xúc xích, giăm bông	1 đến 3
Trò chơi, lợn	1 đến 12
Già cầm, thịt bò	2 đến 10
Rau, trái cây	6 đến 18
Thảo mộc	6 đến 10

Thời gian lưu trữ được chỉ định chỉ mang tính chất tham khảo.

Đối với các sản phẩm đông lạnh thông thường, thời gian bảo quản ghi trên bao bì có vai trò quyết định.

Với nhiệt độ vùng đông lạnh không đổi ở thời C và vệ sinh đúng cách có thể gian lưu trữ thực phẩm tối đa -18 được sử dụng và tránh lãng phí thực phẩm.

Đồ uống được làm lạnh nhanh. Các

chai được đặt trong ngăn đông để làm mát nhanh phải được lấy ra sau tối đa một giờ. Các chai có thể phát nổ.

Sử dụng phụ kiện

Đá viên Đổ

đầy khay đá viên 3/4 bằng nước và đặt khay đá vào đáy ngăn kéo tủ đông.

Sử dụng vật cùn, chẳng hạn như cán thìa, để lấy đá viên ra khỏi khay.

Mẹo: Những viên đá sẽ dễ dàng rơi ra khỏi khay nếu bạn giữ khay dưới vòi nước chảy trong một thời gian ngắn.

Rã đông

Tủ lạnh/tủ đông được trang bị một
Hệ thống NoFrost tự động rã đông.

Độ ẩm thu được sẽ lắng xuống bề mặt làm
mát, tự động rã đông theo thời gian và
bay hơi.

Việc rã đông tự động đảm bảo làm mát/
tủ đông luôn không có đá. Bằng cách sử dụng
Hệ thống đặc biệt này ngăn chặn
Thức ăn bắt đầu tan băng.

Vệ sinh và bảo trì

Bảng đánh giá bên trong tủ lạnh/tủ đông phải không được gỡ bỏ. Nó nên được sử dụng trong các trường hợp của sửa chữa.

Đảm bảo không có nước vào thiết bị điện tử hoặc ánh sáng.

Rủi ro thiệt hại do độ ẩm thấm vào.

Hơi nước từ máy làm sạch bằng hơi nước có thể làm hỏng các bộ phận bằng nhựa và linh kiện điện.

Không sử dụng máy làm sạch bằng hơi nước để vệ sinh tủ lạnh/tủ đông.

Sản phẩm vệ sinh

Chỉ sử dụng các sản phẩm vệ sinh và chăm sóc không gây hại cho thực phẩm bên trong tủ lạnh/tủ đông.

Để tránh làm hỏng bề mặt, không sử dụng

- chất tẩy rửa có chứa soda, amoniac, axit hoặc clorua
- chất tẩy rửa hòa tan cặn vôi
- chất tẩy rửa có tác dụng mài mòn (ví dụ như bột tẩy rửa, chất tẩy rửa dạng lỏng và đá bọt),
- chất tẩy rửa có chứa dung môi
- chất tẩy rửa thép không gỉ
- chất tẩy rửa chén bát cho máy rửa chén bát
- xịt lò nướng
- chất tẩy rửa kính
- miếng bọt biển và bàn chải cứng, có tính mài mòn, ví dụ như nắm nổi
- cục tẩy
- dụng cụ cạo kim loại sắc nhọn.

Chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh bằng miếng bọt biển sạch, nước ấm và một ít nước rửa chén nếu rửa bằng tay.

Chuẩn bị tủ lạnh/tủ đông cho vệ sinh

Tắt tủ lạnh/tủ đông.

xuất hiện trên màn hình và chế độ làm mát đã tắt. được kết nối.

Lấy thức ăn ra và cất đi một nơi mát mẻ.

Tháo tất cả các phụ kiện có thể tháo rời để vệ sinh (xem phần Tháo phụ kiện) và tháo rời để vệ sinh).

Vệ sinh nội thất

rượu rum

Vệ sinh tủ lạnh/tủ đông thường xuyên, ít nhất một lần mỗi tháng.

Nếu để bụi bẩn ở đó lâu hơn thời gian, đôi khi có thể không thể để loại bỏ.

Các bề mặt có thể bị đổi màu hoặc thay đổi.

Tốt nhất nên loại bỏ bụi bẩn ngay lập tức.

Vệ sinh bên trong tủ lạnh/tủ đông với một miếng bọt biển sạch, nước ấm và một ít nước rửa chén để rửa chén bằng tay.

Sau khi vệ sinh, lau sạch bằng nước sạch và dùng khăn lau khô.

Đặt tủ lạnh/tủ đông mở trong thời gian ngắn để đảm bảo rằng tủ lạnh là thông gió đầy đủ và có mùi tránh được.

Vệ sinh và bảo trì

Phụ kiện vệ sinh bằng tay hoặc trong máy rửa chén

Các bộ phận sau đây chỉ nên được vệ sinh thủ công:

- tất cả các ngăn kéo

Các bộ phận sau đây có thể rửa bằng máy rửa chén:

Rủi ro thiệt hại do

nhệt độ giặt quá cao.

Các bộ phận trong tủ lạnh/tủ đông có thể trở thành bị biến dạng và trở nên vô dụng nếu chúng được rửa trong máy rửa chén ở nhiệt độ cao hơn 55 °C.

Chọn các bộ phận an toàn với máy rửa chén, chỉ có chương trình rửa chén với tối đa. 55°C.

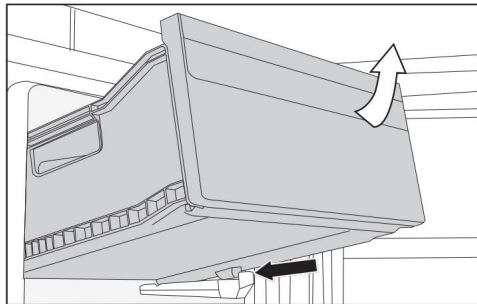
Khi tiếp xúc với thuốc nhuộm tự nhiên, ví dụ. trong cà rốt, cà chua và tương cà, Các bộ phận bằng nhựa trong máy rửa chén có thể bị đổi màu. Sự đổi màu này không ảnh hưởng đến độ ổn định của các bộ phận.

- khay đựng đá viên

Tháo và lắp phụ kiện để làm sạch

Các ngăn kéo đã được gỡ bỏ

Kéo ngăn kéo ra hoàn toàn.



Nắm ngăn kéo ở phía trước, nhấc lên và kéo ra. nó ra ngoài.

Chèn ngăn kéo

Đặt ngăn kéo vào tủ lạnh/tủ đông theo một góc. Nhưng.

Hạ ngăn kéo xuống và đẩy vào.

Vệ sinh mặt trước và mặt bên của tủ lạnh/tủ đông

Nếu để bụi bẩn ở đó lâu hơn thời gian, đôi khi có thể không thể để loại bỏ. Bề mặt có thể bị đổi màu.

Tốt nhất là nên loại bỏ bụi bẩn ở thành trước và thành bên ngay lập tức.

Mọi bề mặt đều có thể bị trầy xước và đổi màu nếu sử dụng chất tẩy rửa không phù hợp.

Vui lòng đọc thông tin trong phần Sản phẩm vệ sinh.

Làm sạch bề mặt bằng chất tẩy rửa miếng bọt biển, nước rửa chén trong tay bạn và nước ấm. Cũng có thể

Vệ sinh và bảo trì

sử dụng một miếng vải sợi nhỏ sạch và ẩm không có chất tẩy rửa để làm sạch.

Sau khi vệ sinh, lau sạch bằng nước sạch và lau khô bằng vải mềm.

CleanSteel-mặt trước (edt/cs)

Rủi ro thiệt hại do vệ sinh không đúng cách. Lớp phủ bề mặt bị hư hỏng.

Không sử dụng chất tẩy rửa thép không gỉ cho những bề mặt này.

Mặt trước của tủ lạnh/tủ đông có một đặc biệt lớp phủ bề mặt. Nó bảo vệ chống lại bụi bẩn và giúp việc vệ sinh dễ dàng hơn.

Làm sạch gioăng cửa

Nguy cơ hư hỏng nếu sử dụng không đúng cách vệ sinh.

Gioăng cửa có thể bị thủng sau khi xử lý bằng dầu hoặc mỡ.

Không để dầu hoặc mỡ dính vào gioăng cửa.

Gioăng cửa cần được vệ sinh ở những khoảng thời gian đều đặn và chỉ với nước sạch. Sau đó lau khô hoàn toàn bằng vải khô.

Các lỗ thông gió được làm sạch

Bụi tích tụ làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.

Các lỗ thông gió nên được vệ sinh thường xuyên bằng chổi hoặc máy hút bụi (ví dụ: sử dụng chổi quét bụi cho máy hút bụi Miele).

Sau khi vệ sinh

Đặt tất cả các bộ phận vào tủ lạnh/tủ đông. Nhưng.

Bật lại tủ lạnh/tủ đông.

Tủ lạnh/tủ đông bắt đầu làm mát trở lại.

Chức năng Superfrost đang hoạt động et trong một thời gian để vùng đông lạnh nhanh chóng trở thành lạnh lẽo.

Đẩy ngăn kéo tủ đông bằng thực phẩm đông lạnh vào vùng đông lạnh khi nhiệt độ trong vùng đóng băng đủ thấp.

Tắt chức năng Superfrost , đạt đến nhiệt độ vùng đóng băng không đổi của tôi. Đã đạt đến -18°C.

Đóng cửa lại.

Các lỗi nhỏ đang được sửa.

Hầu hết các trục trặc và lỗi có thể xảy ra trong hoạt động hàng ngày sẽ được có thể tự khắc phục được. Trong nhiều trường hợp, bạn có thể tiết kiệm thời gian và tiền bạc vì nó không cần phải gọi đến Dịch vụ Miele.

Tại miele.dk/Services/Help để tự trợ giúp, bạn sẽ tìm thấy thông tin về cách có thể tự sửa những lỗi nhỏ.

Tổng quan bên dưới có thể hữu ích khi cần tìm ra nguyên nhân gây ra lỗi và sửa lỗi.

Trong khả năng có thể, không mở tủ lạnh/tủ đông cho đến khi lỗi được khắc phục, để tránh mất mát nhiệt không cần thiết.

Lỗi	Nguyên nhân và cách khắc phục
Tủ lạnh/tủ đông đang làm mát không, và đèn không sáng khi cửa mở.	Tủ lạnh/tủ đông không được bật và đèn sáng trên màn hình. Và. Bật tủ lạnh/tủ đông.
	Phích cắm không được cắm đúng cách vào ổ cắm. Cắm phích cắm vào ổ cắm. Khi tủ lạnh/tủ đông đã tắt, sẽ xuất hiện trên màn hình.
	Cầu chì trong hệ thống lắp đặt trong nhà đã bị ngắt. Tủ lạnh/tủ đông, nguồn điện hoặc sản phẩm khác có thể có khiếm khuyết. Liên hệ với thợ điện có trình độ hoặc Dịch vụ Miele.
Máy nén chạy liên tục.	Đây không phải là một sai lầm. Để tiết kiệm năng lượng, máy nén chuyển sang tốc độ thấp hơn khi không có cần làm mát nhiều như vậy. Máy nén sau đó sẽ chạy trong thời gian dài hơn n.
Máy nén chuyển đổi ngày càng thường xuyên và chạy trong một thời gian dài, vì vậy Nhiệt độ trong tủ lạnh/tủ đông quá thấp.	Các lỗ thông gió/khu vực được che phủ hoặc bụi bặm. Tránh che các lỗ thông gió/khu vực thông gió. <small>KHÔNG.</small> Vệ sinh thường xuyên các lỗ thông gió/khu vực thông gió để loại bỏ bụi.
	Cửa tủ lạnh/tủ đông được mở thường xuyên hoặc có lượng lớn thực phẩm tươi sống được cho vào bên trong để đông lạnh. Cửa chỉ nên được mở khi cần thiết và chỉ khi trong thời gian ngắn nhất có thể. Nhiệt độ chính xác được tự động thiết lập lại sau <small>một thời gian nào đó.</small>
	Cửa không được đóng đúng cách. Một lớp băng dày có thể đã hình thành trong tủ đông.

Lỗi	Nguyên nhân và cách khắc phục
	<p>Đóng cửa lại.</p> <p>Nhiệt độ chính xác được tự động thiết lập lại sau một thời gian nào đó.</p> <p>Nếu một lớp băng dày đã hình thành, hiệu ứng làm mát sẽ giảm, do đó làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.</p> <p>Rã đông và vệ sinh tủ lạnh/tủ đông.</p> <p>Nhiệt độ phòng quá cao. Nhiệt độ phòng càng cao, máy nén chạy càng lâu.</p> <p>Xem hướng dẫn trong phần Cài đặt - Thiết lập. địa điểm.</p> <p>Tủ lạnh/tủ đông không được lắp đúng vào hốc tủ.</p> <p>Lắp đặt tủ lạnh/tủ đông theo hướng dẫn trong hướng dẫn lắp ráp kèm theo.</p> <p>Nhiệt độ trong tủ lạnh/tủ đông được cài đặt quá thấp.</p> <p>Điều chỉnh nhiệt độ.</p> <p>Có quá nhiều thực phẩm được cho vào tủ đông cùng một lúc.</p> <p>thời gian.</p> <p>Vui lòng tham khảo hướng dẫn trong phần Đông lạnh và bảo quản.</p> <p>Chức năng Siêu đông lạnh vẫn được bật.</p> <p>Tắt chức năng Siêu đông trước khi nó bắt đầu ngắt kết nối để tiết kiệm năng lượng.</p>
<p>Máy nén chuyển đổi ít thường xuyên hơn và chạy trong thời gian ngắn hơn và nhiệt độ trong tủ lạnh/tủ đông tăng lên.</p>	<p>Đây không phải là một sai lầm. Nhiệt độ cài đặt quá cao.</p> <p>Điều chỉnh nhiệt độ.</p> <p>Kiểm tra lại nhiệt độ sau 24 giờ.</p> <p>Thực phẩm đông lạnh đang bắt đầu rã đông.</p> <p>Nhiệt độ môi trường thấp hơn nhiệt độ mà tủ lạnh/tủ đông được thiết kế.</p> <p>Máy nén sẽ bật ít thường xuyên hơn khi nhiệt độ môi trường quá thấp. Vì vậy, nó có thể trở nên quá nóng trong vùng đông lạnh.</p> <p>Xem hướng dẫn trong phần Cài đặt - Thiết lập. địa điểm.</p> <p>Tăng nhiệt độ môi trường.</p>

Các lỗi nhỏ đang được sửa.

Lỗi	Nguyên nhân và cách khắc phục
<p>Tủ lạnh/tủ đông bị đóng băng hoặc đã hình thành ngưng tụ bên trong tủ lạnh/tủ đông. Cửa sẽ đóng lại nếu cần thiết không đúng.</p>	<p>Dải đệm ở cửa đã trượt ra khỏi rãnh. Kiểm tra xem dải đệm có được đặt đúng vị trí trong rãnh không.</p>
	<p>Dải đệm kín ở cửa bị hỏng. Kiểm tra xem gioăng cửa có bị hỏng không.</p>
<p>Dải niêm phong trong cửa là bị hư hỏng hoặc cần phải thay thế.</p>	<p>Có thể thay thế dải niêm phong mà không cần dụng cụ. Thay thế gioăng cửa. Bạn có thể mua sản phẩm này từ các nhà bán lẻ chuyên dụng hoặc liên hệ với trung tâm chăm sóc khách hàng của chúng tôi (thông tin liên hệ có trên bìa sản phẩm).</p>

Các vấn đề chung về tủ lạnh/tủ đông

Lỗi	Nguyên nhân và cách khắc
Thực phẩm đông lạnh đã đông cứng.	phục Bao bì không khô khi thực phẩm được đặt vào. Nới lỏng thực phẩm đông lạnh bằng vật cùn, ví dụ như cán của một cái thìa.
Không có âm thanh báo động ngay cả khi cửa đã mở trong một thời gian dài.	<p>Đây không phải là một sai lầm. Báo thức bị tắt ở chế độ Cài đặt. Để bật lại báo động âm thanh: Nhấn . Vuốt ngón tay sang trái hoặc phải cho đến khi xuất hiện. nhìn thấy ở giữa.</p> <p>Nhấn .</p> <p>Chọn âm lượng mong muốn bằng cách vuốt thanh sang trái hoặc phải. Xác nhận âm lượng mong muốn bằng cách nhấn góc nhìn của quầy bar.</p> <p>Khi âm thanh báo động và tín hiệu được bật, sẽ được hiển thị.</p>

Các lỗi nhỏ đang được sửa.

Tin nhắn trên màn hình

Tin nhắn	Nguyên nhân và cách khắc phục
sáng lên ở màn hình bắt đầu và làm mát/tủ đông đang làm mát không, nhưng nó có thể được vận hành và ánh sáng trong tủ lạnh/tủ đông đang hoạt động.	<p>Chế độ demo đã được kích hoạt.</p> <p>Nhấn .</p> <p>Nhấn .</p> <p>Vuốt ngón tay sang trái hoặc phải cho đến khi xuất hiện ở giữa.</p> <p>Nhấn .</p> <p>Khi chế độ Demo bị vô hiệu hóa, tủ lạnh/tủ đông sẽ tắt và phải bật lại.</p>
Không có gì xuất hiện trên màn hình. Trời tối rồi.	<p>Chế độ Sabbath được bật: Đèn ở ngăn tủ lạnh tắt và tủ lạnh/tủ đông đang làm mát.</p> <p>Nhấn vào màn hình màu đen.</p> <p>được hiển thị.</p> <p>Nhấn .</p> <p>sáng màu cam.</p> <p>Nhấn lại biểu tượng .</p> <p>Nếu chế độ Sabbath bị vô hiệu hóa, biểu tượng sẽ sáng lên. trắng.</p>
sáng lên trên màn hình và Tủ lạnh/tủ đông không thể hoạt động.	<p>Chức năng khóa đã được kích hoạt.</p> <p>Tắt chức năng khóa trên tủ lạnh/tủ đông trong thời gian ngắn hoặc tắt hoàn toàn chức năng khóa (xem phần "Cài đặt bổ sung", Tắt chức năng khóa /). ngắn hạn/hoàn toàn).</p>
sáng màu vàng trên màn hình hiển thị nhiệt độ và cũng tiếng chuông báo động vang lên.	<p>Báo động cửa đã được kích hoạt.</p> <p>Nhấn và giữ trên màn hình.</p> <p>Báo thức dừng lại và biểu tượng tắt. Đóng cửa lại.</p>

Tin nhắn	Nguyên nhân và cách khắc phục
<p>Báo động nhiệt độ đã được kích hoạt, nhiệt độ đã được kích hoạt, ngăn đông cái đồng hồ.</p>	<p>ngăn đông quá nóng hoặc quá lạnh so với nhiệt độ cài đặt. Báo động quá nóng hoặc quá lạnh so với nhiệt độ cài đặt và có tiếng báo động.</p> <p>Những lý do cho việc này có thể bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cửa được mở ra nhiều lần. - Đặt một lượng lớn thực phẩm vào tủ đông mà không bật chức năng Superfrost. - Đã xảy ra tình trạng mất điện kéo dài. - Nếu tủ lạnh/tủ đông bị lỗi. Nhấn <p>Thông báo lỗi đã được xác nhận: sẽ tắt và báo thức dừng lại.</p> <p>Màn hình nhấp nháy trong khoảng 1 phút là nhiệt độ ấm nhất có trong tủ lạnh/tủ đông. Màn hình hiển thị nhiệt độ sau đó sẽ chuyển sang nhiệt độ hiện tại.</p> <p>Có thể tắt màn hình hiển thị nhiệt độ nhấp nháy: Nhấn màn hình hiển thị nhiệt độ.</p> <p>Nhiệt độ ấm nhất hiển thị sẽ bị xóa. Nhiệt độ hiện tại trong tủ đông sẽ hiển thị lại trên màn hình. Loại bỏ tình trạng báo động. Tùy thuộc vào nhiệt độ, hãy kiểm tra xem thực phẩm đã được rã đông một phần hay hoàn toàn. Trong trường hợp này, thực phẩm phải được chế biến (luộc hoặc chiên) trước khi đông lạnh lại.</p>

Các lỗi nhỏ đang được sửa.

Tin nhắn	Nguyên nhân và cách khắc phục
<p>Màn hình sáng màu đỏ và phát ra tiếng bíp. báo thức.</p>	<p>Hiện thị lỗi mất điện: Nhiệt độ trong tủ lạnh/tủ đông tủ đông đã trong vài ngày hoặc vài giờ qua đã tăng quá nhiều do mất điện với.</p> <p>Nhấn .</p> <p>Thông báo lỗi đã được xác nhận: tắt và báo thức dừng lại.</p> <p>Màn hình hiển thị nhiệt độ nhấp nháy trong khoảng 1 phút nó nhiệt độ cao nhất từng đạt được trong tủ lạnh/tủ đông. Sau đó màn hình hiển thị nhiệt độ thay đổi thành nhiệt độ hiện tại.</p> <p>Có thể tắt màn hình hiển thị nhiệt độ nhấp nháy: Nhấn vào màn hình hiển thị nhiệt độ.</p> <p>Nhiệt độ ấm nhất hiển thị sẽ bị xóa. Sau đó xuất hiện nhiệt độ hiện tại một lần nữa được hiển thị trên màn hình nhiệt độ.</p> <p>Tủ lạnh/tủ đông sau đó tiếp tục hoạt động với cài đặt nhiệt độ cuối cùng.</p> <p>Loại bỏ tình trạng báo động.</p> <p>Tùy thuộc vào nhiệt độ, hãy kiểm tra xem thực phẩm đã được rã đông một phần hay hoàn toàn. Nếu đúng như vậy, thực phẩm được chế biến (luộc hoặc chiên) trước chúng lại bị đóng băng lần nữa.</p>

Tin nhắn	Nguyên nhân và cách khắc
<p>sáng màu đỏ trên màn hình và mã lỗi F kèm theo số xuất hiện. Ngoài ra, tiếng báo động cũng vang lên.</p>	<p>phục Có lỗi. Tắt báo thức bằng cách nhấn biểu tượng trên màn hình chờ i. Liên hệ với Dịch vụ Miele.</p> <p>Khi liên hệ với Dịch vụ Miele, bạn phải cung cấp tên kiểu máy và số sê-ri của tủ lạnh/tủ đông ngoài mã lỗi hiển thị. Thông tin này có thể được xem trực tiếp. Nhấn trên màn hình.</p> <p>Màn hình hiển thị dữ liệu sản phẩm cần thiết.</p> <p>Khi xác nhận bằng OK , màn hình thông tin sẽ thoát và mã lỗi sẽ hiển thị lại.</p> <p>Tủ lạnh/tủ đông cũng có thể được tắt trực tiếp từ màn hình hiển thị lỗi.</p>
	<p>Hiển thị lỗi trên tủ lạnh/tủ đông: Màn hình này luôn có mức ưu tiên 1 và ngay lập tức ngắt mọi cài đặt đang được thực hiện.</p> <p>Lỗi ở tủ lạnh/tủ đông được ưu tiên hơn n lỗi có thể xảy ra. báo động cửa và/hoặc nhiệt độ.</p>

Các lỗi nhỏ đang được sửa.

Ánh sáng

Nguy cơ bị điện giật do dây điện hở.

Nếu nắp đèn bị tháo ra, bạn có thể chạm vào các bộ phận có điện.

Không tháo nắp đèn. Đèn LED chỉ có thể được sửa chữa hoặc thay thế bởi Dịch vụ Miele.

Nguy cơ hư hỏng đèn LED.

Đèn tương ứng với nhóm rủi ro RG 2. Nếu nắp đèn bị lỗi, có thể gây tổn thương ng mắt bà già.

Không nhìn trực tiếp vào đèn bằng dụng cụ quang học (kính lúp hoặc thiết bị tương tự) nếu nắp đèn bị hỏng.

Lỗi	Nguyên nhân và cách khắc
Đèn không hoạt động.	phục Tủ lạnh/tủ đông không được bật. Bật tủ lạnh/tủ đông.
	Chế độ Sabbath được kích hoạt: Màn hình tối và tủ lạnh/tủ đông đang làm mát. Nhấn vào màn hình màu đen. được hiển thị. Nhấn . sáng màu cam. ở chế độ cài đặt , chạm vào biểu tượng . Nếu chế độ Sabbath bị vô hiệu hóa, biểu tượng sẽ sáng lên. trắng.
	Nếu cửa đã mở trong khoảng thời gian Sau 15 phút, đèn sẽ tự động tắt do quá nhiệt. Nếu đây không phải là nguyên nhân thì đã có lỗi. Liên hệ với Dịch vụ Miele.
Đèn bên trong đang nhấp nháy.	Đây không phải là một sai lầm. Hệ thống báo động cửa đã được kích hoạt và đèn bên trong sẽ nhấp nháy cùng lúc với báo động.

Tủ lạnh/tủ đông phát ra nhiều tiếng ồn khi hoạt động.

Ở công suất làm mát thấp, tủ lạnh/tủ đông hoạt động theo cách tiết kiệm năng lượng nhưng trong thời gian dài hơn n. Nơi trú ẩn chúng thấp hơn n.

Với công suất làm mát cao, thực phẩm sẽ nguội nhanh hơn n.

Âm thanh to hơn n.

Bình thường âm thanh	Chúng phát sinh như thế nào?
Tiếng rít, nhỏ giọt	Chất làm lạnh đang được phun vào mạch làm mát.
Bong bóng, tiếng kêu cục tác, tiếng quay tròn	Chất làm lạnh chảy qua các đường ống.
Đề gằm lên	Tủ lạnh/tủ đông đang làm mát.
Nhấp chuột	Bộ điều nhiệt bật và tắt máy nén.
Tiếng vo ve, tiếng rít	Quạt đang chạy. Thiết bị mở cửa tự động mở hoặc đóng cửa tủ lạnh/tủ đông.
Tiếng nứt vỡ	Vật liệu của tủ lạnh/tủ đông nở ra.
Tiếng lách cách	Van hoặc nắp đang hoạt động.
Tổng cộng (tủ lạnh/tủ đông có bình chứa nước)	Nước được bơm ra khỏi bể chứa nước.
Slubren (làm mát/tủ đông có bộ giảm chấn đóng cửa)	Cửa tủ lạnh/tủ đông có bộ giảm chấn đóng mở.

Hãy nhớ rằng tiếng ồn từ máy nén và dòng chảy trong hệ thống làm mát là không thể tránh khỏi.

Tiếng ồn gây ra

Âm thanh	Nguyên nhân và cách khắc phục
Rung động, lạch cạch, leng keng- ren	Tủ lạnh/tủ đông không đều. Điều chỉnh tủ lạnh/tủ đông sử dụng ống thủy. Điều chỉnh tủ lạnh/tủ đông bằng cách sử dụng chân có thể điều chỉnh hoặc đặt thứ gì đó bên dưới.
	Tủ lạnh/tủ đông chạm vào tủ bếp hoặc các sản phẩm khác. Di chuyển tủ lạnh/tủ đông ra xa.
	Các ngăn kéo, giỏ đựng hoặc kệ không ổn định hoặc bị kẹt. Kiểm tra các bộ phận có thể tháo rời và lắp lại.
	Các chai hoặc hộp đựng chạm vào nhau. Di chuyển các chai hoặc hộp đựng ra xa nhau một chút.
	Giá đỡ cáp vận chuyển (tùy theo mẫu) đang treo vẫn còn ở phía sau tủ lạnh/tủ đông. Tháo giá đỡ cáp vận chuyển.

Tại miele.dk/Services, bạn sẽ tìm thấy thông tin về cách bạn có thể tự mình thực hiện sửa chữa các lỗi nhỏ và đặt hàng phụ tùng thay thế.

Liên hệ khi có lỗi

Hãy liên hệ với đại lý hoặc dịch vụ khách hàng của Miele nếu bạn không thể tự mình khắc phục lỗi.

Dịch vụ Miele có thể được liên hệ trực tuyến qua miele.dk/dịch_vụ.


Chi tiết liên hệ của Dịch vụ Miele có thể được tìm thấy trong ở cuối hướng dẫn sử dụng này.

Vui lòng cung cấp tên model và số sê-ri khi liên hệ với Miele. Cả hai thông tin có thể được tìm thấy trên bảng đánh giá bên trong tủ lạnh/tủ đông hoặc, tùy thuộc vào mô hình, trong chế độ cài đặt tại mục Thông tin

Cơ sở dữ liệu EPREL

Từ ngày 1 tháng 3 năm 2021, thông tin về yêu cầu dán nhãn năng lượng và thiết kế sinh thái sẽ có trong Cơ sở dữ liệu sản phẩm Châu Âu (EPREL). Có thể xem cơ sở dữ liệu sản phẩm tại đây: <https://eprel.ec.europa.eu/>. Ở đây bạn sẽ được yêu cầu nhập mô hình.

Có thể tìm thấy ký hiệu chế độ trên biển số bên trong tủ lạnh/tủ đông hoặc, tùy thuộc vào kiểu máy, ở chế độ cài đặt. trong mục Thông tin

			
XXXXXX		Số XX/XXXXXXX.	
<small>WEINTEMPERSCHRANK-UNTERTISCHMODELL MULTI-TEMPERATURE WINE STORAGE CABINET-UNDERWORKTOP ARMOIRE DE MISE EN TEMP. DES VINS-MOD. ENCASTRABLE SOUS PLAN ARMARIO P. ACCORDIONABILE. VINO-MOD.EMPIOTTIBAJO ENCIMERA ВИННЫЙ ТЕМПЕРАТУРНЫЙ ШКАФ</small>			
<small>Klasse/Class Classe/Clase</small> SN-ST	<small>Ap-Type/AP-Type AP-Type/AP-Tipo</small>	<small>Bruttinhalt/Gross Capacity Volume Brut/Capacidad Bruta</small> XXXXL	<small>Gefriervermögen/Freezing Capacity Pouvoir de Congel/Capac. Congeladora</small>
<small>Nutzhalt Net.Capacity</small> Tot /R /F /WINE /CHILL	<small>Gas /K /G //MEN /KALT Tot /R /F //WINE /CHILL</small>	<small>Volume U e Capac. Util</small> Tot /F /C //VINO /CHILL	
			R600a: XXg

Dịch vụ mật ong

- Dịch vụ trong thời gian ngắn
- Kỹ thuật viên dịch vụ Miele tại địa phương trong nước mạng lưới dịch vụ toàn diện
- Các kỹ thuật viên được đào tạo chuyên sâu về Sản phẩm Miele
- Xe dịch vụ được điều khiển tập trung
- Có sẵn nhiều phụ tùng thay thế trong xe đẩy dịch vụ
- Linh kiện thay thế chính hãng Miele
- Bảo hành 24 tháng cho tất cả các linh kiện của nhà máy sản phẩm Miele mới, phụ tùng thay thế và sửa chữa
- Đảm bảo giao hàng phụ tùng thay thế trong nhiều năm sau khi sản phẩm được sử dụng ra khỏi chương trình bán hàng

Dịch vụ / Người bảo lãnh

Dịch vụ sửa chữa

Nếu bạn cần dịch vụ sửa chữa, chúng tôi có thể xử lý.

Chúng tôi thực hiện việc này một cách nhanh chóng với bộ phận dịch vụ của mình.

Chúng tôi có hơn 60 kỹ thuật viên dịch vụ tại

địa phương trên khắp cả nước và luôn gần gũi với khách hàng. Thời gian chờ đợi cho

Việc nhận được sự ghé thăm của một kỹ thuật viên dịch vụ thường chỉ mất vài ngày, vì vậy sản phẩm của bạn nhanh chóng sẵn sàng để sử dụng lại. Chúng ta có thể làm điều này

thực hiện nhờ vào đội ngũ kỹ thuật viên dịch vụ đồng đảo, những người lái xe dịch vụ được điều khiển tập trung.

Kỹ thuật viên mang đến một số lượng lớn phụ tùng thay thế chính hãng của Miele trong xe đẩy dịch vụ. Điều này có nghĩa là phần lớn việc sửa chữa được thực hiện ngay lập tức không cần thêm dịch vụ thăm khám.

Nền tảng của dịch vụ tốt chính là đội ngũ kỹ thuật viên lành nghề. Tất cả các kỹ thuật viên của chúng tôi đều có đào tạo nghề và chuyên môn có liên quan, và được bổ sung liên tục với sự đào tạo vận hành của riêng Miele, bảo trì và sửa chữa của chúng tôi các sản phẩm. Do đó bạn luôn có thể nhận được tư vấn và hướng dẫn về cách vận hành sản phẩm và bảo trì.

Đặt hàng dịch vụ

Liên hệ với Dịch vụ khách hàng Miele qua miele.dk/dichvu

Bảo hành Miele

Các điều khoản bảo hành sau đây chỉ áp dụng cho sản phẩm mới xuất xưởng các sản phẩm. Bảo hành có hiệu lực trong 24 tháng kể từ ngày mua, khi xuất trình biên lai, hóa đơn hoặc tài liệu tương đương, trong đó ngày mua được hiển thị. Sự cố trên Những sản phẩm bị lỗi do lắp đặt sẽ không được bảo hành. Bảo hành không giới hạn người mua

quyền nếu. luật chống lại Em yêu.

Bảo hành của Miele bao gồm:

Sản phẩm hoàn toàn mới dành cho mục đích sử dụng cá nhân hộ gia đình và sử dụng đúng mục đích. Lỗi sản xuất và vật liệu, nếu những lỗi này được phát hiện trong quá trình sử dụng sản phẩm bình thường.

Đối với các đảo nhỏ hơn nơi có thể vận chuyển bằng phà bất buớc, Greenland và Quần đảo Faroe áp dụng tuy nhiên, có những quy định đặc biệt.

Bảo hành của Miele bao gồm:

Đối với các sản phẩm lớn, Miele trả toàn bộ chi phí cho phụ tùng thay thế, nhân công và chi phí đi lại cho kỹ thuật viên. Nếu Miele cho rằng sản phẩm cần thiết

được gửi đến xưởng của Miele, trả tiền

Miele sẽ chỉ trả toàn bộ chi phí vận chuyển cho đơn hàng này. Quá nhỏ sản phẩm, Miele trả tất cả chi phí cho

phụ tùng thay thế và nhân công, trong khi Việc vận chuyển sản phẩm sẽ do người mua chịu chi phí và rủi ro. Sau khi sửa chữa

lỗi xảy ra, sản phẩm được trả lại

Tính toán và rủi ro của Miele. Các bộ phận đã thay thế trong trường hợp sửa chữa như vậy, tài sản của Miele.

Bảo hành của Miele không bao gồm:

- Lỗi hoặc thiệt hại gây ra trực tiếp hoặc gián tiếp do quá tải, sử dụng sai mục đích, lạm dụng, xử lý bất cẩn, bảo trì không đầy đủ, lắp đặt, lắp đặt và kết nối không đúng cách, điện áp thay đổi và nhiễu điện hoặc trong quá trình sửa chữa

được thực hiện bởi bất kỳ ai ngoài kỹ thuật viên được Miele ủy quyền.

- Lỗi hoặc hư hỏng phát sinh từ mục đích thương mại hoặc mục đích sử dụng khác sản phẩm dành cho mục đích sử dụng cá nhân hộ gia đình.

- Bồi thường mọi thiệt hại phát sinh, bao gồm cả thiệt hại cho các đối tượng khác, tổn thất hoạt động, v.v., trừ khi có quy định khác được xác định về mặt pháp lý.

Cuộc gọi vô lý tới Miele**Dịch vụ:**

Trước khi gọi dịch vụ bảo dưỡng Miele, hãy kiểm tra những nguyên nhân có thể gây ra lỗi.

để hoàn thiện bản thân. Nếu yêu cầu sửa chữa là không có căn cứ, ví dụ nếu

Nếu lỗi của sản phẩm là do cầu chì bị lỗi hoặc ống thoát nước bị lỗi thì trách nhiệm thuộc về

khách hàng tự trả chi phí, liên quan đến việc đã triệu tập dịch vụ.

Dịch vụ / Người bảo lãnh

Thiệt hại vận chuyển:

Nếu sản phẩm bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển, người mua

đã tự chăm sóc mình, được sửa chữa ngay lập tức liên hệ với nhà bán lẻ nơi bạn đã mua sản phẩm.

Luật mua hàng:

Các điều khoản bảo hành là có hiệu lực kể từ ngày Luật có hiệu lực năm mua 2002. Bảo hành không tước đi quyền của người mua trong việc khẳng định bất kỳ trách nhiệm nào theo Đạo luật Bán hàng đối với nhà bán lẻ nơi sản phẩm được mua. Việc liên hệ với Miele A/S cũng được coi là một khiếu nại với đại lý.
ren.

Báo cáo:

Nếu bạn không muốn lỗi được sửa ngay lập tức, bất kỳ yêu cầu nào theo Miele

bảo hành cùng với các tài liệu cần thiết cho ngày mua phải được nộp bằng văn bản trước

khi bảo hành hết hạn

Mật ong A/S

Erhvervsvej 2, PO Box 1371

DK - 2600 Tiếng Anh.

Miele tuyên bố rằng tủ đông này tuân thủ Chỉ thị 2014/53/EU.

Toàn văn tuyên bố về sự phù hợp của EU có sẵn tại đây:

- Trên trang web Miele trên trang sản phẩm tương ứng trong mục Tải xuống.
- Có thể tải xuống hướng dẫn sử dụng, v.v. tại <https://miele.dk/brugsanvisningen> bằng cách chỉ định tên sản phẩm hoặc số sê-ri con số.

Dải tần số	2.4000 GHz - 2,4835 GHz
------------	----------------------------

Tối đa công suất truyền tải < 100 mW

Bản quyền và giấy phép

Để vận hành và kiểm soát mô-đun truyền thông, Miele sử dụng phần mềm riêng hoặc phần mềm của bên thứ ba không tuân theo giấy phép nguồn mở.

Phần mềm/các thành phần phần mềm được bảo vệ bởi bản quyền. Bản quyền của Miele và bên thứ ba phải được tôn trọng.

Hơn nữa, mô-đun giao tiếp được tích hợp vào sản phẩm chứa các thành phần phần mềm được phân phối theo các điều khoản cấp phép nguồn mở. Các thành phần nguồn mở có trong đó và các thông báo bản quyền liên quan, các bản sao của các điều khoản cấp phép hiện đang áp dụng và bất kỳ thông tin nào khác có thể

được truy cập cục bộ qua IP thông qua trình duyệt web ([http\[s\]://<địa chỉ IP>/Giấy phép](http[s]://<địa chỉ IP>/Giấy phép)). Các quy tắc về trách nhiệm pháp lý và bảo hành cho các điều khoản cấp phép nguồn mở có trong đây chỉ áp dụng cho chủ sở hữu quyền tư ng ứng.

Miele A/S

Erhvervsvej

2 2600 Glostrup

www.miele.dk

Liên hệ: miele.dk/service

Miele & Co.

KG Carl-Miele-

Straße 29 33332

Gütersloh Đức

